

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ ĐẠO ĐỨC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI CAO TUỔI

VƯƠNG LIÊM

Năm 1992, Đại hội đồng LHQ bàn về chiến lược đối với người cao tuổi trong thập niên 1992 – 2001 đã ra Quyết định 45/106 lấy ngày 1-10 hàng năm làm Ngày Quốc tế Người cao tuổi, bắt đầu từ ngày 1-10-1991. Quyết định nêu lên 18 nguyên tắc đạo đức đối với người cao tuổi được thể hiện tổng quát trong 5 quyền và khuyến nghị các quốc gia phấn đấu thực hiện. Đó là quyền được sống độc lập không bị phụ thuộc, quyền được tham gia mọi công việc trong xã hội và cộng đồng, quyền được chăm sóc vật chất tinh thần, quyền được phát huy phát triển cá nhân và quyền được tôn trọng nhân phẩm.

Ngày 12-4-2002, Hội nghị quốc tế lần thứ II về người cao tuổi tại Madrid (Tây Ban Nha) đã ra Tuyên bố chính trị Madrid cam kết cùng nhau thực hiện “Kế hoạch hoạt động quốc tế về người cao tuổi” gồm ba điểm:

1. Đánh giá cao về sự gia tăng tuổi thọ. Khẳng định kỹ năng, kinh nghiệm, tri thức và nguồn lực người cao tuổi là một tài sản vô giá cho sự phát triển của lứa tuổi đang trưởng thành.

2. Cam kết loại bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với người cao tuổi. Thừa nhận người cao tuổi phải được hưởng một cuộc sống đầy đủ, có sức khỏe, được bảo đảm an

toàn và được tham gia đầy đủ vào mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục...

3. Khẳng định thế giới hiện đại đã đạt được sự giàu có và năng lực công nghệ đang tạo ra các cơ hội phi thường để bảo đảm cho người cao tuổi đạt được một tuổi già mạnh khỏe hơn.

Ở nước ta, ngay từ tháng 6-1941, trong hai bức thư “Kính cáo đồng bào” và “Gởi các vị phụ lão trong cả nước”, Hồ Chí Minh đã nêu rõ những quan điểm cơ bản của Đảng đối với người cao tuổi, đánh giá cao vai trò, vị thế, kinh nghiệm và khả năng của người cao tuổi trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước. Trong suốt 76 năm qua, với một tầm nhìn chiến lược, tư tưởng nhân văn và tấm lòng sâu đậm về truyền thống của dân tộc “kính lão đắc thọ”, “uống nước nhớ nguồn”, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra những chủ trương, chính sách, tổ chức, giải pháp và phương hướng hoạt động đối với người cao tuổi, kết tinh lại thành một hệ thống hoàn chỉnh “tư tưởng Hồ Chí Minh đối với người cao tuổi và tổ chức người cao tuổi”.

Ngày 24-9-1995, Chính phủ ký quyết định thành lập Hội Người cao tuổi Việt Nam. Từ đó đến nay, Trung ương Hội Người cao tuổi đã tiến hành 5 lần đại hội, kể từ Đại hội



Bác Hồ thăm hỏi người dân khi về thăm lại Pắc Bó, Cao Bằng, tháng 2-1961. Ảnh: TL.

I ngày 10-5-1995 nhiệm kỳ 1995 - 2000 đến nay là Đại hội V nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Từ khi ra đời, Hội Người cao tuổi luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm, tạo điều kiện cho hoạt động, phát triển sâu rộng khắp các phường xã, quận huyện, thị trấn và tỉnh, thành phố. Văn bản pháp luật cao nhất dành cho hội và người cao tuổi là Luật Người cao tuổi có hiệu lực từ tháng 7-2010 cùng với các nghị định hướng dẫn thi hành của Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành chức năng có liên quan sau đó, nhất là Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 1-11-2010 của Thủ tướng Chính phủ xác định Hội Người cao tuổi Việt Nam là “hội đặc thù” trong số 28 hội xã hội - quần chúng trong cả nước.

Ngay khi về nước để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam sau 30 năm đi nước ngoài tìm đường cứu nước (năm 1941), Hồ

Chí Minh đã khẩn trương triệu tập hội nghị lần thứ 8 từ ngày 10-5 đến ngày 19-5 tại Pắc Bó (Cao Bằng) để xác định nhiệm vụ giải phóng dân tộc là nhiệm vụ bức thiết của cách mạng Đông Dương và quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh, gọi tắt là Mặt trận Việt Minh. Để triển khai thực hiện nghị quyết này, ngày 6-6-1941, Người viết thư “Kính cáo đồng bào” gửi các tầng lớp nhân dân cả nước trong đó có các bậc phụ huynh và hiền nhân, chí sĩ đồng thời viết thư bằng chữ Hán gửi các vị phụ lão có tựa đề “Lời hiệu triệu đoàn kết tất cả các vị phụ lão”.

Trong thư, Hồ Chí Minh nêu: “Trách nhiệm của các vị phụ lão chúng ta đối với nhiệm vụ đất nước thực là trọng đại. Đất nước hưng thịnh do phụ lão gây dựng. Đất nước tồn tại do phụ lão gắng sức. Nước bị mất, phụ lão cứu. Nước suy sụp, phụ lão phù trì... Đối với gia đình, đối với Tổ quốc, phụ

lão có trọng trách là bậc tôn trưởng, đối với làng xóm, đối với bà con, phụ lão có sự tín nhiệm lớn lao”. Lời hiệu triệu này mang đầy đủ ý nghĩa đạo lý dân tộc, hơn nữa đạo đức công dân (đối với gia đình, xã hội) gắn với đạo đức cộng sản chủ nghĩa (đối với cuộc đấu tranh giải phóng giai cấp, dân tộc và đất nước). Từ đó, Người yêu cầu: “Phụ lão hô, nhân dân hưởng ứng. Phụ lão làm, nhân dân làm theo. Hô điều nên hô, làm điều nên làm. Người có của xuất của, người có sức dốc sức, góp gió thành bão, tụ hơi thành mây”. Người cũng đề cao vị thế của phụ lão: “Dẫu rằng tóc đã bạc, mắt đã hoa, tay run, chân mỏi nhưng một lời nói của phụ lão có ảnh hưởng đến hưng bang, một hành động của phụ lão có ảnh hưởng đến việc giết giặc”. Rồi Người đề ra cách làm của người cao tuổi: “Rút guốc mọc để ném vào đầu bọn bạo ngược, vung gậy trúc để đánh vào bọn hung ác”...

Sau ngày độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm tới người cao tuổi và bản thân của Người là nguồn động viên lớn, là tấm gương đạo đức cho các thế hệ bằng những câu thơ đầy khí thế, nhiệt huyết của tuổi già: “Càng già, càng dẻo, lại càng dai/ Tinh thần gương mẫu chẳng nhường ai/ Đôn đốc con em làm nhiệm vụ/ Vuốt râu mừng xã hội tương lai” (*Báo Nhân dân* số ra ngày 1-10-1960). Người còn mừng tuổi và chúc Tết các cụ phụ lão thủ đô bằng hai câu thơ: “Tuổi già nhưng chí không già/ Góp phần xây dựng nước nhà phồn vinh”.

Ở tuổi “cổ lai hi”, ngoài việc rèn luyện, chăm sóc sức khỏe cho mình, Hồ Chí Minh còn nêu gương đạo đức trong học tập và khuyên các phụ lão phải học tập suốt đời

và giúp đỡ lớp trẻ. Nói chuyện với cán bộ, đảng viên hoạt động lâu năm tỉnh Nghệ An ngày 9-12-1961, Người căn dặn: “Tôi năm nay 71 tuổi ngày nào cũng phải học. Việc lớn, việc nhỏ tôi phải tham gia. Công việc cứ tiến mãi. Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau...”.

Đạo đức Hồ Chí Minh còn được thể hiện ở các đảng viên cao tuổi như là một nguyên tắc, một nhiệm vụ của tổ chức giao. Cũng tại buổi nói chuyện trên, Bác dặn: “Các đồng chí già là rất quý, là gương bên bị đấu tranh, diu dặt, bồi dưỡng, đào tạo thêm các đồng chí trẻ. Đồng chí già phải giúp đỡ các đồng chí trẻ tiến bộ. Như thế đòi hỏi các đồng chí già phải có thái độ độ lượng, diu dặt đồng chí trẻ. Đó cũng là một tiêu chuẩn đạo đức cộng sản chủ nghĩa”.

Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm người cao tuổi được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cao, Hội Người cao tuổi trong cả nước không ngừng tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước “Tuổi cao – gương sáng” được rút ra từ bức trướng có 18 chữ vàng của Trung ương Đảng đề tặng Hội Người cao tuổi Việt Nam khóa II như sau: “Tuổi cao chí càng cao, nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Nhân ngày 1-10, người cao tuổi và Hội Người cao tuổi Việt Nam luôn tâm niệm lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh và chỉ thị của Trung ương về người cao tuổi, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt gắn kết với truyền thống quý báu của dân tộc “kính lão trọng thọ”, “uống nước nhớ nguồn” với “Tháng hành động vì người cao tuổi” (theo Quyết định 544/QĐ-TTg ngày 25-4-2015 của Thủ tướng Chính phủ) □

TỪ VĂN HÓA HỒ CHÍ MINH ĐẾN VĂN HÓA ĐẢNG

TS. LÊ HANH THÔNG

Hồ Chí Minh, người sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam, Người là biểu hiện tập trung của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, chủ nghĩa nhân văn cao đẹp. Tất cả những yếu tố đó kết tinh trong Hồ Chí Minh hình thành nên những giá trị của văn hóa Hồ Chí Minh. Chính những giá trị cao đẹp trong văn hóa Hồ Chí Minh đã tạo nên những hình mẫu của con người mới ngày nay và là nền tảng tư tưởng, đạo đức cách mạng trong văn hóa đảng của Đảng. Cuộc đời, sự nghiệp và những tư tưởng vĩ đại của Người đã khẳng định rõ điều này.

Văn hóa Hồ Chí Minh - sự bao trùm của chủ nghĩa nhân văn cách mạng

Có thể nói như vậy, vì văn hóa Hồ Chí Minh được hình thành nên trước hết ở chủ nghĩa nhân văn, lòng nhân đạo, sự đồng cảm giữa con người với con người và vượt lên tất cả là tình hữu ái giai cấp.

Sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước, lớn lên trong cảnh đất nước bị giặc ngoại xâm giày xéo, Nguyễn Tất Thành sớm nuôi dưỡng lòng yêu nước thương nòi, đồng cảm với mọi tầng lớp nhân dân lao động nghèo khổ trong xã hội. Sống trong không khí sục sôi của những phong trào yêu nước, những tấm gương đầy nghĩa khí của các sĩ phu, chứng kiến những thất bại đau đớn của các nhà yêu nước tiền bối, đau xót dưới cảnh sống lầm than của những người dân lao động, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã ra đi tìm đường cứu nước. Trên con đường ra đi cứu nước, hành trang của Người chỉ duy nhất có hai bàn tay và lòng

yêu nước. Đó là lòng yêu nước vô bờ bến và sự mong muốn tốt cùng giải phóng cho dân tộc, đem lại cho nhân dân một cuộc sống tự do.

Chính lòng yêu nước, thương dân, khát vọng vươn đến tự do, độc lập đã hình thành trong Người chủ nghĩa nhân văn cách mạng. Tư tưởng nhân văn, nhân đạo đó của Hồ Chí Minh càng được hình thành rõ ràng hơn khi Người được trực tiếp chứng kiến những cảnh sống cơ cực của người lao động, sự áp bức, bóc lột dã man của tư bản, thực dân ở khắp các nước trên thế giới, trong đó có cả những nơi được coi là văn minh nhất. Và cuối cùng Người đi đến kết luận: “Dù màu da có khác nhau, trên đời này chỉ có hai giống người: giống người bóc lột và giống người bị bóc lột, mà cũng chỉ có một mối tình hữu ái là thật mà thôi: tình hữu ái vô sản”⁽¹⁾. Như vậy, từ tình thương, xót xa đối với những người dân của nước mình bị đọa đày đau khổ, đến sự đồng cảm, chia sẻ nỗi đau, khổ cực của quần chúng lao động và giai cấp công nhân ở các dân tộc trên thế giới; từ lòng yêu nước, yêu dân tộc đến với chủ nghĩa quốc tế vô sản, chủ nghĩa nhân văn trong Hồ Chí Minh đã được nhân lên gấp bội lần.

Nỗi đau của Người không chỉ còn là nỗi đau mất nước, tình thương của Người không còn là tình thương riêng với giống nòi, với đồng bào của dân tộc mình mà đã trở thành sự căm phẫn đối với chủ nghĩa thực dân đế quốc, trở thành tình thương yêu đối với đồng loại, với giai cấp công nhân và



Bác Hồ thăm nông dân xã Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đang thu hoạch lúa, năm 1954. Ảnh: TL.

quần chúng lao khổ trên toàn thế giới. Chính chủ nghĩa nhân văn này đã đưa Hồ Chí Minh đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Người hết sức sung sướng, xúc động khi tiếp nhận Đề cương về các vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin. Ngồi trong buồng một mình, mà như đứng trước đông đảo quần chúng, Người nói to: “Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ, đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng cho chúng ta”. Có thể nói, chỉ xuất phát từ chủ nghĩa nhân văn, tinh thần nhân đạo hết sức cao đẹp mới có thể hình thành nên trong Hồ Chí Minh một tình cảm rộng lớn như vậy, hướng đến con người, tất cả vì con người, đặc biệt đối với tầng lớp cần lao, nghèo khổ trong xã hội.

Vì vậy, có thể khẳng định: chủ nghĩa nhân văn là tư tưởng bao trùm, là giá trị cơ bản cao quý trong văn hóa Hồ Chí Minh. Nhưng cần phải khẳng định rằng, những giá

trị nhân văn trong văn hóa Hồ Chí Minh là sự biểu hiện của chủ nghĩa nhân văn cách mạng. Ở đây, tình thương, sự đồng cảm đối với con người không chỉ dừng lại ở sự thương xót, đồng cảm thông thường, mà là sự mong muốn, hướng con người đi đến đấu tranh đòi quyền sống, tự do, hạnh phúc cho mình, khác xa với chủ nghĩa nhân văn trong chủ nghĩa duy tâm, trong các giáo lý tôn giáo...

Chủ nghĩa nhân văn trong văn hóa Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại ở sự đấu tranh để giải phóng cho con người, đưa con người tới tự do, hạnh phúc mà còn là sự mong muốn con người phải vươn đến đỉnh cao của chân, thiện, mỹ, thực sự có đạo đức cao đẹp. Bản thân Người “là một người cộng sản coi trọng đạo đức”⁽²⁾; Người từng nói: Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức,

không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình không có đạo đức... thì còn làm nổi việc gì"⁽³⁾. Người coi đạo đức là điều kiện, là nền tảng cơ bản để mỗi con người vươn lên, thực sự là người có ích cho xã hội. Vì vậy có thể nói, quan tâm đến việc xây dựng một nền tảng đạo đức mới cho con người, cho xã hội là một nét đặc trưng thể hiện tính nhân văn trong văn hóa Hồ Chí Minh.

Từ văn hóa Hồ Chí Minh đến văn hóa đảng

Văn hóa đảng, một vấn đề lý luận trong những năm gần đây được đặt ra trong đời sống sinh hoạt của Đảng, và cũng là một vấn đề thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học. Thực tế đây không phải là một vấn đề mới và đáng lẽ phải được đặt ra từ lâu vì sự tồn tại và phát triển vững mạnh của Đảng để Đảng có thể phát huy hơn nữa năng lực lãnh đạo của mình trong sự nghiệp cách mạng ở nước ta.

Nói đến văn hóa đảng là đề cập đời sống của Đảng được biểu hiện thông qua con người cụ thể của Đảng, đó là các đảng viên, các tổ chức cơ sở đảng, được thể hiện thông qua mối quan hệ giữa Đảng với xã hội, với quần chúng nhân dân và đặc biệt là hệ thống giá trị của Đảng được biểu hiện, đó là bản chất giai cấp, hệ tư tưởng, mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Tất cả những yếu tố này được kết tinh trong một thể thống nhất biện chứng trong đời sống văn hóa của Đảng, tạo cho Đảng một sức sống mạnh mẽ.

Như vậy, Đảng muốn mạnh thì mỗi đảng viên phải thực sự là một con người mẫu

mục, mỗi tổ chức đảng phải thực sự là tổ chức tiên tiến nhất trong xã hội. Đảng phải giữ được mối quan hệ chặt chẽ giữa Đảng với toàn xã hội, giữa Đảng với quần chúng nhân dân, thực sự là người đại diện cho lợi ích của quần chúng nhân dân và của toàn xã hội. Đây chính là điều kiện cơ bản để cho Đảng có thể tồn tại, vững mạnh. Và thông qua các yếu tố trên những giá trị trong văn hóa đảng được thể hiện đó là hệ tư tưởng, bản chất giai cấp, mục tiêu lý tưởng của Đảng ngày càng được khẳng định rõ hơn. Đảng mang bản chất của giai cấp công nhân, được xây dựng trên nền tảng tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin. Vì vậy mục tiêu, lý tưởng của Đảng không có gì khác ngoài sự phấn đấu cho độc lập dân tộc, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, phồn vinh. Đây là lẽ sống, là giá trị cơ bản trong văn hóa đảng, là sự biểu hiện cụ thể sinh động nhất của chủ nghĩa nhân văn cách mạng luôn hướng đến con người, tất cả vì con người, vì độc lập, tự do, vững mạnh của toàn dân tộc.

Nhận thức văn hóa đảng với những nét đặc trưng cơ bản như vậy thì Hồ Chí Minh chính là người đã tạo dựng nên nền tảng cơ bản cho nền văn hóa này. Với tư cách là người sáng lập Đảng, ngay từ khi Đảng mới ra đời, Người đã hết sức quan tâm, chú trọng đến việc giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, bồi dưỡng rèn luyện năng lực, phẩm chất cho đảng viên. Người coi việc nâng cao đạo đức cho mỗi cán bộ, đảng viên là điều kiện quan trọng để đảm bảo cho Đảng vững mạnh, nâng cao uy tín của Đảng trong xã hội. Người luôn giáo dục cho cán bộ, đảng viên phải giữ vững mối quan hệ mật thiết

với quần chúng nhân dân, và coi đây là điều kiện hàng đầu để phát huy được vai trò lãnh đạo của Đảng với toàn xã hội. Người chỉ rõ, trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân; trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân. Đây chính là nét đặc trưng cơ bản trong văn hóa Hồ Chí Minh, cũng như trong văn hóa đảng. Đó là, luôn hướng đến con người, vì con người, song cũng phải biết phát huy sức mạnh của con người, của toàn xã hội trong cách mạng.

Đến nay, sau gần nửa thế kỷ Người ra đi, theo con đường của Người, Đảng và nhân dân ta vẫn từng bước đi lên vững chắc. Để Đảng có thể nâng cao được năng lực lãnh đạo, uy tín đối với toàn xã hội, tiếp tục đưa nước ta thực hiện được mục tiêu cuối cùng – xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, việc giữ gìn và phát huy những giá trị trong văn hóa Hồ Chí Minh là điều hết sức cần thiết. Đây chính là điều kiện tạo nên sức mạnh giúp chúng ta ngày càng tiến nhanh hơn lên phía trước.

Nhận thức rõ tầm quan trọng đó, trong những năm qua, Đảng ta đã đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, thực hiện đổi mới, chỉnh đốn Đảng để Đảng ngày càng vững mạnh. Song trên thực tế, những hạn chế, yếu kém trong Đảng vẫn còn tồn tại như Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X đã đánh giá: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, bệnh cơ hội, chủ nghĩa cá nhân và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong một bộ phận cán bộ, công chức diễn ra trầm trọng. Nhiều tổ chức cơ sở đảng không đủ năng lực giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh”.

Vì vậy, để Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh cần tăng cường giáo dục, bồi dưỡng cho đảng viên, làm cho văn hóa đảng thấm sâu vào mỗi tổ chức đảng, mỗi đảng viên trong toàn Đảng. Để thực hiện được yêu cầu này, trước hết, mỗi đảng viên cần tự giác tu dưỡng, rèn luyện bản thân, xứng đáng với danh hiệu đảng viên, thực sự là những tấm gương để quần chúng tin tưởng noi theo. Hiện nay, do sự tác động của mặt trái cơ chế thị trường, điều này thật sự khó khăn, song đã là đảng viên thì không thể không là những người tiên tiến.

Mặt khác, tăng cường sức mạnh của Đảng, làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh phải bắt đầu bằng việc nâng cao chất lượng của từng tổ chức cơ sở đảng. Để nâng cao năng lực lãnh đạo, các tổ chức đảng chỉ có thể tăng cường sức mạnh của mình thông qua việc bồi dưỡng giáo dục đạo đức cho đảng viên, tăng cường mối quan hệ chặt chẽ đối với quần chúng nhân dân. Trong điều kiện hiện nay, để quần chúng tin và làm theo đường lối của Đảng, mỗi tổ chức đảng không chỉ biết phát huy năng lực trong thực tiễn, đem lại cuộc sống tốt đẹp cho dân, mà còn phải thể hiện rõ tính đảng, biết hi sinh vì lợi ích của dân. Chỉ trên cơ sở đó, uy tín của Đảng mới được nâng cao, Đảng mới thực sự vững mạnh

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 1, tr.266.

⁽²⁾ Lê Khả Phiêu, Tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường Đảng ta và nhân dân ta tiến vào thế kỷ XXI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.23.

⁽³⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, sđd, tập 5, tr.252-253.

BÀI 4: PHƯƠNG PHÁP, THÁI ĐỘ VÀ TINH THẦN PHẢN BIỆN

VÂN TÂM

Khi nhận xét thái độ ở những học trò của Pythagoras⁽¹⁾, những người nhắm mắt tin tưởng tuyệt đối mọi lời dạy của thầy giáo, Cicero⁽²⁾ đã đặt ra cụm từ “Ipse dixit” – có nghĩa là “Người đã nói vậy” – nhằm phê phán niềm tin mù quáng rằng hễ các bậc tiền bối bề trên nói gì cũng đều là sự thực. Điển tích này cũng nhằm khuyến khích mỗi người nên có tư duy phản biện, nhưng phản biện bằng cách nào, với thái độ, tinh thần như thế nào cũng là điều rất quan trọng.

Phương pháp phản biện

Phản biện một hoạt động mang tính khoa học nên cần có những phương pháp khoa học. Phương pháp đó có một số điểm đáng quan tâm:

Thứ nhất, phản biện không phải là việc đưa ra một đánh giá cảm tính, chủ quan mà cần đưa ra một nhận định kèm theo lý lẽ và dẫn chứng. Khi bí thư chi bộ nêu ý kiến đưa cảm tình đảng A. ra chi bộ để xem xét kết nạp thì nếu có phản biện, ý kiến đó cần phân tích xem đồng chí A. có xứng đáng được kết nạp chưa, nếu chưa thì dẫn chứng cụ thể là gì, như nhận thức về Đảng và động cơ vào Đảng có tích cực không, sự phấn đấu có rõ ràng không, việc hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn có tốt không, quan hệ ứng xử với mọi người như thế nào, biện pháp giúp đồng chí A. khắc phục các biểu hiện chưa tích cực là gì... Các ý kiến này dựa trên thực tế khách quan chứ không phải “yêu nên tốt ghét nên xấu”, tuyệt đối tránh thành kiến. Do đó, không thể phản biện bằng lý thuyết suông

hoặc nhìn nhận phiến diện, một chiều, nhất là khi có định kiến.

Thứ hai, biết tự phản biện. Trước khi nêu ra ý kiến phản biện người khác, bản thân phải biết tự rà soát, kiểm tra, đánh giá luận điểm, luận cứ, luận chứng của mình thực sự phù hợp không, có sơ hở hay sai sót nào không, kể cả phương pháp phản biện có hợp lý và thuyết phục không. Điều đó đòi hỏi người phản biện phải có tinh thần làm việc nghiêm túc, khách quan, khoa học. Khi phản biện việc bí thư chi bộ đề nghị sớm kết nạp cảm tình đảng A. thì các vấn đề cần cân nhắc là gì, có chứng cứ hay sự việc cụ thể không, hay chỉ nghe dư luận; việc phản biện bắt đầu từ đâu, từ việc phủ nhận toàn bộ những điểm mà bí thư cho là phấn đấu hay phủ nhận một số điểm có thể dẫn chứng, các dẫn chứng đó có thực sự thuyết phục không... Do đó, phản biện không chỉ trong tâm thế cùng mục tiêu (dù kết quả có thể khác nhau) mà còn cần cùng vị thế (về chỗ đứng của người phản biện, về hiểu biết vấn đề, về động cơ...), nếu không việc phản

biện sẽ dễ đi đến phản đối hoặc phản biện không có kết quả thỏa đáng.

Thứ ba, phản biện cần được thực hiện trong một khuôn khổ. Phản biện không phải phản đối, càng không phải là phản kháng nên cần được thực hiện trong một khuôn khổ nhất định. Với đảng viên, đó là thực hiện trong tổ chức đảng, thường đi theo trình tự, từ dưới lên trên (phát biểu trong chi bộ, gửi đơn thư chính danh đến cơ quan có thẩm quyền và báo cáo rõ điều đó với cấp ủy, với chi bộ nếu vấn đề đó cần được chi bộ giám sát...), là thực hiện trong các diễn đàn (hội nghị, hội thảo, tọa đàm...) chính thức, công khai, là thực hiện bằng các phương tiện chính thức và phù hợp với các quy định của Đảng (gửi thư góp ý nhân Đại hội Đảng, gửi ý kiến phản biện đến các cơ quan truyền thông chính thức trong nước...)⁽³⁾. Vì vậy, phản biện việc kết nạp đảng trong chi bộ thì trước hết phải được thực hiện trong chi bộ, nếu thấy có những vấn đề phức tạp thì có thể báo cáo lên cấp ủy cấp trên nhưng cần nói rõ điều đó trước chi bộ. Tuyệt đối không loan truyền ý kiến riêng ra ngoài tổ chức với dụng ý phản đối bí thư hoặc cấp ủy khi sự việc còn chưa ngã ngũ.

Thái độ, tinh thần phản biện

Phương pháp phản biện quan trọng nhưng thái độ, tinh thần phản biện cũng quan trọng không kém. Đó là động cơ, trạng thái của người phản biện trước vấn đề cần phản biện và trước người được phản biện.

Thứ nhất, phản biện cần sự độc lập tư duy, không nên theo trào lưu hoặc theo số đông. Khi phát hiện vấn đề cần phản biện, nếu thực sự có trách nhiệm và có đủ cơ sở khoa học, thực tiễn, mỗi cán bộ, đảng viên

cần mạnh dạn thực hiện quyền phản biện (cả quyền chất vấn) của mình chứ không phải đợi khi đã có nhiều người lên tiếng. Bởi phản biện xuất phát từ sự độc lập suy nghĩ và chỉ có độc lập suy nghĩ mới tự tìm ra phương pháp, nội dung để phản biện. Đôi lúc, ý kiến của số đông chưa hẳn là chân lý, bởi trong đó nhiều người thực ra chỉ a dua theo người khác chứ không thực sự có chủ kiến. Nếu bản thân thấy rằng cảm tình đảng A. cần thời gian thử thách nhiều hơn, rằng còn có một số cảm tình đảng khác xứng đáng được kết nạp sớm hơn, thì có thể mạnh dạn phản biện, không nhất thiết chờ xem có ai đồng quan điểm với mình không hoặc khi đã nêu ra vấn đề rồi mà nhiều người chưa tán đồng thì cũng không vội vàng rút lại phản biện...

Thứ hai, phản biện phải trên cơ sở tôn trọng người được phản biện và những người có liên quan. Người phản biện thực ra chỉ tập trung vào phản biện vấn đề chính thôi, không quá chú tâm vào con người cụ thể, dẫu vậy, cũng cần hiểu rõ các chủ thể liên quan để có phương pháp phản biện hợp lý, thuyết phục. Phản biện việc kết nạp đảng của đồng chí A. thì không nên công kích bí thư đã ưu ái, thiên vị A., càng không thể vạch ra các điểm hạn chế, khuyết điểm của A. nếu nó không liên quan gì đến tiêu chuẩn kết nạp đảng. Do đó, không nên đả kích cá nhân, phải tập trung làm rõ các luận điểm chứ không đi vào phê phán cá nhân, đồng thời phải biết lắng nghe một cách cầu thị, chân thành, thẳng thắn.

Thứ ba, phản biện cần kiên trì nhưng cũng biết dừng lại đúng lúc. Vì bản chất của phản biện là nhằm đạt đến một mục tiêu tốt nhất có thể nên nếu mục tiêu đó chưa đạt thì

cần kiên trì, với nhiều hình thức và nội dung phù hợp. Người đảng viên chưa đồng tình việc kết nạp cảm tình đảng A. có thể trình bày ý kiến của mình ở các kỳ họp, nhưng khi chi bộ đã biểu quyết mà ý kiến của mình thuộc thiểu số thì nên chấp hành nghị quyết. Với người mới được kết nạp, không nên có thái độ kỳ thị, thành kiến mà cần chân thành giúp đỡ, chia sẻ để đồng chí mình tiến bộ hơn. Nếu tiếp tục phản biện trong khi đồng chí đó không có biểu hiện gì sai trái, việc đề xuất kết nạp không vi phạm các quy định của Đảng thì có thể trở thành hành động phản đối, thậm chí phản kháng chứ không còn là phản biện.

Thứ tư, cần một thái độ mềm dẻo, ôn hòa, tinh thần xây dựng thực sự vì mục đích tiến bộ, phát triển. Phản biện có thể xem là một nghệ thuật khi bên cạnh nội dung hợp lý cũng còn cần cách thức hợp lý, đó là phải tránh thái độ, lời lẽ nóng nảy, đặc biệt là tránh thái độ xúc phạm người được phản biện. Phản biện dù có động cơ và mục đích đúng đắn nhưng nếu thái độ không phù hợp rất dễ sa vào phản bác, bởi động cơ và mục đích đó sẽ không được nhìn nhận đúng đắn. Chẳng hạn, vội vàng mất bình tĩnh khi cho rằng đồng chí bí thư có động cơ cá nhân hoặc đã sai lầm khi đề xuất kết nạp cảm tình đảng A. thì dễ tạo ra hình ảnh đối đầu và công kích cá nhân giữa bản thân với bí thư chi bộ trong mắt của các đảng viên khác. Hẳn nhiều đảng viên sẽ nghĩ rằng đây là tranh chấp cá nhân dưới danh nghĩa một hoạt động của chi bộ, họ sẽ khó nhìn thấy động cơ đúng đắn và dễ có cảm nhận sai lệch về bản chất sự việc. Do đó, phản biện phải bằng thái độ hòa nhã, tránh dùng lời lẽ đao to búa lớn,

tránh quy kết lệch lạc hay công kích cá nhân bằng thái độ hằn học...

Như vậy, “trong nội dung phản biện có phần phản bác những gì không đúng, không hợp lý, thậm chí phản bác toàn bộ (...) nhưng đều xuất phát từ tinh thần xây dựng, hợp tác với lý lẽ phân tích đầy đủ nhưng bình tĩnh, hoặc trình bày thực tiễn đã được khảo sát công phu và dùng thực tiễn để bác bỏ một cách thuyết phục”⁽⁴⁾. Tức là, phải tuyệt đối tránh hiện tượng chỉ cho ý kiến của mình là đúng, cho rằng ai không tiếp thu ý kiến của mình là thiếu dân chủ, không tôn trọng người đối thoại, bất kể ý kiến của mình có khách quan không, có hợp lý hay không.

Phản biện gắn với yếu tố kỷ luật

Phản biện của cán bộ, đảng viên phải gắn chặt chẽ với yếu tố kỷ luật, đó là tuân thủ đầy đủ các quy định về những điều đảng viên không được làm, trong đó có Quy định 47-QĐ/TW ngày 1-11-2011 của Ban Chấp hành Trung ương. Chẳng hạn, ở nội dung đầu tiên, đảng viên phải không “nói, làm trái hoặc không thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Đảng; làm những việc mà pháp luật không cho phép”. Như vậy, không thể nhân danh phản biện mà “Phát ngôn, trả lời phỏng vấn, viết bài cho báo chí (kể cả báo chí nước ngoài) có nội dung trái với Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước” hay “Làm những việc pháp luật không cấm nhưng ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên” (khoản a),

khoản c) Hướng dẫn 03-HD/UBKTTW ngày 15-3-2012).

Bên cạnh đó, cũng phải tránh thái độ “tỏ ra phản biện”, đó là dùng lời lẽ có vẻ phản biện rất nghiêm túc, chính đáng nhưng ở nơi không phù hợp, như trong các cuộc trà dư tửu hậu, ở các sinh hoạt không chính thức. Trên thực tế, có không ít người trong các sinh hoạt chính thức thì không phát biểu, cũng không bày tỏ chính kiến ở các kênh được thừa nhận mà nhưng lại nói rất hăng ở các nơi khác, tỏ ra mình có chủ kiến và có tinh thần phê bình cao, thái độ phản biện quyết liệt. Đây là một biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị mà Nghị quyết 04-NQ/TW khóa XII “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” đã nêu: “Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu”.

Ngoài ra, người phản biện có quyền đề nghị bảo lưu ý kiến nhưng tránh cố chấp, không thừa nhận mình đã phản biện chưa phù hợp hoặc khi sự việc có diễn tiến mới mà nội dung và cách thức phản biện không thay đổi thì có thể trở nên sai lầm. Chính điều đó thể hiện sự “đi ngược” của đảng viên trước các quy định chung, trước ý kiến của tập thể. Đây là không phải là tinh thần của phản biện, cũng không phải là ý thức tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm của đảng viên.

*

Thái độ khoa học, cầu thị, tôn trọng lẫn nhau, có tinh thần trách nhiệm và động cơ trong sáng trong vấn đề phản biện sẽ tạo ra văn hóa phản biện. Đó chính là “thái độ chân thành mời góp ý cũng như góp ý; tiếp thu hay đóng góp đều từ lý lẽ khoa học và thực tiễn cuộc sống có tính thuyết phục, không cố chấp, tự cao tự đại; bình đẳng trong tranh luận; thẳng thắn nhưng thân ái, tôn trọng lẫn nhau trong tranh luận của những người chung mục đích vì đất nước, vì nhân dân”⁽⁵⁾. Điều này sẽ tạo nên giá trị của phản biện mà mỗi cán bộ, đảng viên nên ghi nhớ! □

(1) Pythagoras (còn gọi là Pythagore, thế kỷ thứ VI TCN) là nhà triết học người Hy Lạp cổ đại, là người sáng lập ra phong trào tín ngưỡng có tên là học thuyết Pythagoras. Ông thường được biết đến như một nhà khoa học và toán học vĩ đại, là người chứng minh định lý nổi tiếng mang tên ông.

(2) Marcus Tullius Cicero (106 – 43 TCN) là một triết gia và nhà hùng biện, chính khách, nhà lý luận chính trị người tiếng người La Mã cổ đại.

(3) Theo Hướng dẫn 03-HD/UBKTTW ngày 15-3-2012 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về “thực hiện Quy định số 47-QĐ/TW ngày 1-11-2011 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm”, không coi là vi phạm trong các trường hợp: phát biểu, nêu ý kiến khác nhau trong các cuộc hội thảo khoa học, cuộc họp, hội nghị, được các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội có thẩm quyền tổ chức hoặc cho phép tổ chức theo quy định.

(4) Hữu Thọ, Phản biện và văn hóa phản biện, Tạp chí Tuyên giáo điện tử, ngày 4-9-2011, tại địa chỉ <http://www.tuyengiao.vn/Home/Sinh-hoat-tu-tuong/34630/Phan-bien-va-van-hoa-phan-bien>

(5) Hữu Thọ, tài liệu đã dẫn.

TẠO ĐIỀU KIỆN ĐỂ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN

NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH^(*)

Đại hội XII của Đảng đã xác định: “Nâng cao trình độ mọi mặt và đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ; thực hiện tốt bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển tài năng. Nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện luật pháp và chính sách đối với lao động nữ, tạo điều kiện và cơ hội để phụ nữ thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của mình trong gia đình và xã hội. Kiên quyết đấu tranh chống các tệ nạn xã hội và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi bạo lực, buôn bán, xâm hại nhân phẩm phụ nữ” như một sự xác định nhằm bảo đảm quyền phụ nữ trong đời sống xã hội, từ vật chất, tinh thần, sức khỏe, giáo dục, đến tham gia chính trị, ổn định kinh tế, sống trong môi trường không bạo lực và tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới.

Hơn 30 năm đổi mới, hội nhập đã mở ra bước phát triển trong đời sống, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của Việt Nam nói chung và TP.HCM nói riêng với những thời cơ, thuận lợi, thách thức, khó khăn đan xen và có những ảnh hưởng nhất định đến công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Vì vậy, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII về công tác phụ nữ đã được Đảng bộ thành phố và Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố xác định là nhiệm vụ quan trọng, lâu dài và thường xuyên với những mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả đạt được rất cụ thể.

Trước hết, các phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, cuộc vận động “Rèn luyện phẩm chất đạo đức tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, được phát động và triển khai sâu rộng trong cán bộ, hội viên, phụ nữ toàn thành phố với nhiều mô hình, hoạt động hiệu quả. Đã có 100% hội viên và 86,2% phụ nữ ngoài Hội được tiếp cận và thực hiện các nội dung, tiêu chí phong trào và cuộc vận động, qua đó thúc đẩy ý thức phấn đấu tự rèn luyện, vươn lên học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, nhận thức chính trị; khơi dậy sức sáng tạo, tiềm năng trong lực lượng lao động nữ, góp phần khẳng định vai trò và những giá trị đóng góp của phụ nữ thành phố trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội.

Bước đột phá của phong trào phụ nữ thành phố là các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. Đây là nhiệm vụ quan trọng, mang tính máu chốt, bởi chỉ có độc lập trong kinh tế, phụ nữ mới tự chủ và hợp lực để mang lại sự bình đẳng xã hội – gia đình. Bài toán hỗ trợ phụ nữ làm kinh tế, không chỉ là việc cung cấp vốn, quay vòng vốn mà phải tạo những cơ hội đa chiều, bền vững cho chị em. Không chỉ là vấn đề giải quyết thời gian nhàn rỗi, sức lao động nhàn

^(*) Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ TP.HCM.

Quán triệt nghị quyết đại hội đảng các cấp

rồi mà phải đào tạo, tái đào tạo, bồi dưỡng, cung cấp kiến thức để tạo nguồn lao động có kỹ năng nghề, đảm bảo sinh kế, sinh lợi cơ bản và cố định. Từ đây, việc lồng ghép các nội dung hoạt động Hội mới bền vững và mang tính xã hội cao. Chính vì tính hiệu quả và bền vững mang lại của cách làm này mà vừa qua, UBND TP.HCM đã cấp bổ sung nguồn vốn cho Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế (Quỹ CWED) của Hội 100 tỉ đồng, nâng tổng số vốn của Quỹ lên 180 tỉ đồng. Đây sẽ là bệ đỡ, là nguồn hoạt động căn bản, lâu dài và tất nhiên phải kèm theo là cơ chế giám sát, kiểm tra thường xuyên, liên tục của Hội Phụ nữ các cấp.

Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố đã chỉ đạo Nhà Văn hóa Phụ nữ, Báo Phụ nữ, 2 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Hội, mạnh dạn vay quỹ kích cầu gần 150 tỉ để đầu tư xây dựng Nhà Văn hóa Phụ nữ cơ sở 2 và Trung tâm Bồi dưỡng kiến thức phụ nữ, nhằm mở rộng

quy mô, nâng cao chất lượng hoạt động. Qua hơn 2 năm hoạt động, 2 đơn vị đã trả gần 1/2 số vốn vay và thu nhập năm sau đều cao hơn năm trước. Trung bình hàng năm, Nhà Văn hóa đào tạo kỹ năng, dạy nghề cho trên 120.000 lượt người, trong đó 80% là nữ - đây chính là bước khởi đầu quan trọng cho phụ nữ trong việc tự chủ làm kinh tế. Nhiều học viên đã khởi nghiệp thành công tại nhiều vùng miền của cả nước, thậm chí đã thành danh ở nước ngoài, bằng chính nghề, kỹ năng đã được học tại Nhà Văn hóa Phụ nữ.

Công tác nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện luật pháp và chính sách đối với lao động nữ, tạo điều kiện và cơ hội để phụ nữ thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của mình trong gia đình và xã hội được Hội cụ thể hóa trong nhiệm vụ “Tăng cường tham mưu, đề xuất, tham gia xây dựng, phản biện và giám sát luật pháp, chính sách liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới”. Hội đã phát huy mạnh

Đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Bích, Chủ tịch Hội LH Phụ nữ thành phố, tặng quà hội viên, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, tại chương trình “Xuân yêu thương - Ấm áp nghĩa tình” năm 2017. Ảnh: HT.



mẽ vai trò đại diện, đi sâu nghiên cứu và chủ động tham mưu đề xuất với Thành ủy các giải pháp hiệu quả trong giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ, trẻ em. Một số nội dung Hội đã tham mưu, đề xuất và được Thành ủy, UBND thành phố ghi nhận, cụ thể hóa thành chủ trương như: công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ Hội đạt chuẩn chức danh; cơ cấu tổ trưởng tổ phụ nữ tham gia ban điều hành tổ dân phố, tổ nhân dân; chế độ bồi dưỡng cán bộ chi, tổ hội, tổ tư vấn cộng đồng... Tham gia cùng các đơn vị chức năng tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới, thực hiện phản biện xã hội từ góc độ giới với 29 dự thảo, dự án luật và các văn bản hướng dẫn thi hành của các bộ, ngành trong thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ, gia đình, bình đẳng giới... Hội cũng tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan, tạo tiếng nói mạnh mẽ của giới trong hệ thống giải pháp từ chính quyền.

Với đặc thù TP.HCM là địa bàn có đông phụ nữ ngoài tỉnh đến lao động, làm việc, vì vậy Hội rất quan tâm đến việc hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ an sinh xã hội, hỗ trợ kiến thức, vốn, sinh kế... Nổi bật là mô hình “Nhóm trẻ gia đình” vừa tạo điều kiện cho các bà mẹ trẻ gửi con thuận lợi vừa trang bị kỹ năng, phương pháp nuôi giữ trẻ, tạo việc làm cho hội viên phụ nữ, giảm thiểu những hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật trong những cơ sở nuôi giữ trẻ. Hoạt động này được UBND thành phố đánh giá cao và đã hỗ trợ kinh phí để Hội tổ chức đào tạo 3.500 lượt người về nghề nuôi giữ trẻ, duy

trì 26 câu lạc bộ nhóm trẻ gia đình tập trung ở những khu vực công nghiệp, khu chế xuất.

Mô hình “Tổ tư vấn cộng đồng” đã thực hiện tốt vai trò tập hợp, khơi gợi tiếng nói, sức mạnh của các cá nhân có trình độ, có tay nghề cao như luật sư, bác sĩ, giáo viên... để huy động sức nghĩ, hiểu biết, vốn sống cùng chung tay giúp đỡ, hỗ trợ hội viên và người dân nói chung. Hình thành từ tháng 6-2012, đến nay mô hình này đã nhân rộng đến 100% khu phố, áp với 2.031 tổ, thu hút hơn 15.000 thành viên tham gia, trong đó có hơn 2.000 người là nam giới. Trong 4 năm, các tổ đã tư vấn cho hơn 17.000 trường hợp, trong đó thành công trên 70%, góp phần bảo vệ quyền lợi chính đáng của phụ nữ. Từ hiệu quả thiết thực đó, từ năm 2016, mỗi năm UBND thành phố hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của các tổ 1,2 tỉ đồng.

Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố cũng đã xây dựng và vận hành trang tin điện tử, fanpage của Hội, là kênh thông tin quan trọng và hiệu quả trong công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tương tác trực tiếp giữa người dân với tổ chức Hội. Riêng fanpage của Hội được vận hành vào tháng 10-2016, đến nay đã thu hút trên 11.200 người tương tác; trong đó có trên 60 lượt gửi ý kiến đề nghị Hội tư vấn, can thiệp và hỗ trợ về các vấn đề hôn nhân gia đình, bạo lực gia đình, xâm hại phụ nữ - trẻ em, tư vấn nghề, giới thiệu việc làm..., qua đó Hội đã kịp thời hỗ trợ, giải quyết các vấn đề liên quan đến phụ nữ - trẻ em một cách nhanh chóng và hiệu quả.

Xác định công tác đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi bạo lực, buôn bán,

xâm hại nhân phẩm phụ nữ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố đã chủ động đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc sâu rộng trong cán bộ, hội viên, phụ nữ với nhiều hình thức phong phú, đa dạng nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc tự giác chấp hành quy định của pháp luật, tích cực tham gia phòng chống tội phạm, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, nâng cao chất lượng sống của người dân. Chủ động trong công tác phối hợp với các ban ngành, đoàn thể địa phương, qua đó khơi dậy được sức mạnh của hệ thống chính trị và nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, trấn áp các loại tội phạm, giải quyết các tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương. Các cấp Hội đã có sự phối hợp chặt chẽ với ngành công an trong việc “Quản lý giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội”, quan tâm đến công tác chăm lo, giới thiệu việc làm, học nghề, trợ vốn phát triển kinh tế gia đình, kịp thời chăm lo tinh thần, vật chất đến các đối tượng hồi gia qua đó giúp chị em sớm ổn định cuộc sống, góp phần kéo giảm và hạn chế phát sinh tệ nạn xã hội. Các mô hình tập hợp của Hội cùng với Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” đạt kết quả tốt đã tạo sự lan tỏa trong cộng đồng dân cư, hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững, góp phần thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Với mục tiêu “*Đoàn kết rộng rãi các tầng lớp phụ nữ thành phố; phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc;*

tham gia xây dựng thành phố Hồ Chí Minh “có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình”. Tiếp tục thực hiện chiến lược, chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới và công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. *Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động Hội, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; thực hiện tốt chức năng đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ”,* để góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, đặc biệt là về công tác phụ nữ, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tập trung thực hiện một số giải pháp trọng tâm:

Thứ nhất, luôn lắng nghe tiếng nói của cán bộ, hội viên từ cơ sở. Mọi hoạt động của Hội đều bắt nguồn từ nhu cầu và đề giải quyết các vấn đề bức thiết của chị em. Tiếp tục phát huy vai trò, sức mạnh của phụ nữ, của các tổ chức thành viên, các cơ quan, đơn vị phối hợp trong các hoạt động của Hội.

Thứ hai, khắc phục tình trạng hành chính hóa trong công tác Hội, từ việc giảm tải áp lực ban hành văn bản, tinh gọn sổ sách, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác Hội. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tương tác kết nối với hội viên phụ nữ thông qua các chuyên mục giới thiệu về hoạt động Hội trên Youtube, Facebook, trang tin điện tử, chương trình đào tạo trực tuyến...

Thứ ba, thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhóm giải pháp nhằm phát huy sức mạnh giới và kết nối nguồn lực xã hội trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc,

(Xem tiếp trang 24)

TÁC PHẨM ĐƯỜNG KÁCH MỆNH

CẨM NANG VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA NGƯỜI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

ThS. HUỖNH VĂN CHỨM^(*)

1. Tác phẩm hàm chứa quan điểm về đạo đức cách mạng

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã có công lao to lớn sáng lập, rèn luyện và lãnh đạo Đảng ta, dành trọn cuộc đời cho đất nước, cho dân tộc và sự nghiệp cách mạng nước ta. Người luôn quan tâm đến việc xây dựng, giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, từ trong quá trình chuẩn bị thành lập Đảng, tới sau khi cách mạng thành công, giành được chính quyền, thiết lập Nhà nước dân chủ nhân dân; trong thời kỳ kháng chiến cũng như trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Theo Người, đạo đức cách mạng là “*Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc...*”⁽¹⁾. Đạo đức cách mạng là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân. Đảng và mỗi đảng viên phải coi việc phục vụ nhân dân, chăm lo cho cuộc sống vật chất và tinh thần của nhân dân là trách nhiệm, là vinh dự, là niềm hạnh phúc của mình.

Thể hiện rõ nét những tư tưởng, quan điểm cơ bản về đạo đức cách mạng, tư cách người cách mạng, phương pháp cách mạng,

tác phẩm *Đường cách mệnh* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào tình hình thực tiễn nước ta, tổng kết kinh nghiệm cách mạng các nước như Mỹ, Pháp, Nga... Đây là tác phẩm tập hợp các bài giảng của Người tại các lớp huấn luyện cán bộ của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, tổ chức tại Quảng Châu (Trung Quốc) trong những năm 1925 – 1927; được Bộ Tuyên truyền của Hội Liên hiệp Các dân tộc bị áp bức tập hợp lại và xuất bản thành sách năm 1927. Đây là tư liệu tham khảo đặc biệt quan trọng, cơ sở lý luận để Đảng ta xây dựng phương pháp cách mạng phù hợp với tình hình đất nước, một trong những tài liệu để cán bộ, đảng viên rèn luyện đạo đức cách mạng.

Với 15 đầu mục lớn, thể hiện như 15 bài học với số lượng trang không nhiều (bản gốc dày 100 trang), *Đường cách mệnh* đã có những nội dung hàm chứa giá trị thực tiễn lớn lao, có cả giá trị khoa học, giá trị đạo đức, giá trị văn hóa - nhất là văn hóa chính trị. Đây chính là giá trị bền vững, có sức sống ảnh hưởng sâu rộng lâu dài trong sự nghiệp của chúng ta hiện nay và mai sau.

2. Giá trị tác phẩm trong rèn luyện và giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên

^(*) Phó Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy TP.HCM.



Tranh vẽ lớp huấn luyện cán bộ cách mạng Việt Nam tại Quảng Châu (Trung Quốc). Nguồn: Bảo tàng Hồ Chí Minh – Chi nhánh TP.HCM.

Nổi bật trong tác phẩm là đề cập trước tiên đến vấn đề “*Tư cách người cách mạng*”, với một hệ tiêu chuẩn gồm 3 bộ phận cấu thành: với mình, với người, với công việc; cùng với đó là 23 điều căn dặn, chỉ rõ: Với mình phải cần kiệm, vị công vong tư, hi sinh, ít lòng ham muốn về vật chất...; Với từng người thì phải khoan thứ, với đoàn thể thì phải nghiêm, có lòng bày vẽ cho người...; Với công việc phải dũng cảm, quyết đoán, phải xem xét kỹ càng, phải phục tùng đoàn thể... Chủ tịch Hồ Chí Minh coi việc giáo dục đạo đức cách mạng là một trong những nguyên tắc cơ bản, nhằm xây dựng những con người cách mạng chân chính, để tiến tới xây dựng một đảng cách mạng chân chính của giai cấp công nhân Việt Nam; bởi vì Người đặc biệt quan tâm tới cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân và trau dồi thường xuyên đạo đức cách mạng trong Đảng. Từ khi chưa thành lập Đảng, Người đã nhìn

nhận rõ yếu tố quan trọng là cách mạng muốn thành công thì ngoài đường lối chính trị, ngoài lý tưởng mục tiêu ra, một vấn đề hết sức hệ trọng là đạo đức của người cách mạng, đạo đức của đảng cách mạng, nhất là khi ở vị trí cầm quyền. Người nhấn mạnh, người cách mạng phải ít lòng ham muốn về vật chất, có bản lĩnh chống chủ nghĩa cá nhân, chống giặc nội xâm, phải có đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư thì mới toàn tâm toàn ý vì sự nghiệp cách mạng, vì sự nghiệp phục vụ nhân dân.

Những nội dung về đạo đức cách mạng, tư cách người cách mạng đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh phát triển ngày càng sâu sắc hơn, trở thành cơ sở khoa học của đạo đức Hồ Chí Minh; hướng người cách mạng phải trung với nước, hiếu với dân, suốt đời phấn đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù

nào cũng đánh thắng. Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tư cách người cách mạng đã được thể hiện ở những tấm gương chiến đấu dũng cảm, khí tiết của người cộng sản trước kẻ thù, trở thành một nhân tố quan trọng đưa cách mạng đến thành công.

Điều quan trọng hàng đầu mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm sau khi Đảng ta cầm quyền, đó là giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, đấu tranh, loại bỏ ngay, loại bỏ triệt để những thói hư, tật xấu của các “quan cách mạng”. Người cho rằng, khi trở thành đảng cầm quyền, Đảng ta không thay đổi bản chất là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại biểu lợi ích giai cấp, nhân dân và dân tộc, không thay đổi mục đích, lý tưởng của mình: giải phóng nhân dân khỏi mọi ách áp bức bóc lột, xây dựng cuộc sống ấm no hạnh phúc cho nhân dân. Khi trở thành đảng cầm quyền, Đảng đứng trước vấn đề mới là làm thế nào để quyền lực không tha hóa Đảng, không làm biến chất đảng viên. Người đã nhấn mạnh rằng, những người cộng sản chúng ta không một phút nào được quên lý tưởng cao cả của mình là phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, cho chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi trên đất nước ta và trên toàn thế giới. Người luôn nhắc nhở rằng, nguy cơ lớn nhất đối với Đảng là, khi đã có quyền lực trong tay, người đảng viên cộng sản lãng quên mục đích của mình là phải toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Người chỉ rõ, Đảng không được chủ quan, tự mãn, vì đã có một số đảng viên, cán bộ thoái hóa biến chất, trở thành “quan cách mạng”. Mỗi đảng viên và toàn Đảng trong điều kiện cầm quyền giữ vững và phát

huy bản chất cộng sản của mình, như Người thường nhắc nhở, là một quá trình đấu tranh cực kỳ gian khổ, phức tạp và kẻ địch nguy hiểm nhất là “chủ nghĩa cá nhân”, kẻ thù ở bên trong mỗi một con người.

Chỉ sau hơn một tháng ra đời của bản *Tuyên ngôn độc lập* (ngày 2-9-1945), trong *Thư gửi ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng* (ngày 17-10-1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên những “lỗi lầm rất nặng nề” mà các nhân viên Nhà nước đã phạm phải, như trái phép, cậy thế, hủ hóa, tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo. Hơn một năm sau, Người lại có hai bức thư gửi các đồng chí Bắc bộ và gửi các đồng chí Trung bộ. Nội dung các bức thư đó cũng đều nhằm phê bình các cơ quan của Đảng và Nhà nước đã phạm phải các khuyết điểm như địa phương chủ nghĩa, óc bè phái, óc quân phiệt, quan liêu, óc hẹp hòi, ham chuộng hình thức, làm việc bàn giấy, vô kỷ luật, kỷ luật không nghiêm, ích kỷ, kiêu ngạo, hủ hóa. Có thể coi nội dung của ba bức thư trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh là dự báo chính trị về nguy cơ của một đảng cầm quyền mà những người cộng sản ở tất cả mọi nơi, trong các thời kỳ lịch sử khác nhau đều cần phải ghi nhớ và đề phòng. Một trong những tư tưởng quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong điều kiện Đảng cầm quyền là phải phòng chống những căn bệnh có nguy cơ làm cho Đảng bị tha hóa, không những không còn là người đầy tớ của nhân dân mà thậm chí còn biến thành cực đối lập với nhân dân. “*Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ*”⁽²⁾, đó là lời tuyên bố “quang minh chính đại” của một

đảng lấy phục vụ nhân dân làm mục đích, là chân lý muôn đời, là lời cảnh báo đối với tất cả đảng viên cộng sản.

3. Thực hiện lời dạy của Người về tư cách người cách mạng trong bối cảnh tình hình hiện nay

Những lời dạy, chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng, tư cách người cách mạng, về làm cách mạng càng trở nên có ý nghĩa quan trọng đối với từng cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay của cách mạng nước ta, đặt trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen; đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới to lớn, phức tạp hơn đối với sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước và bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và nhân dân ta phải quyết tâm, nỗ lực phấn đấu mạnh mẽ hơn. Bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn tồn tại, nhất là nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới, nguy cơ “diễn biến hòa bình” của thế lực thù địch nhằm chống phá nước ta; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí diễn biến phức tạp; khoảng cách giàu - nghèo, phân hóa xã hội ngày càng tăng, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp đáng lo ngại, làm giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng và Nhà nước.

Trong những năm qua, thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát

triển năm 2011) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 – 2020, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã nỗ lực phấn đấu đạt được những thành quả quan trọng. Công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; phát huy dân chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tạo sự nhất trí trong Đảng và đồng thuận xã hội; tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó thực hiện phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm quốc phòng và an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên.

Cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, Đảng bộ và nhân dân TP.HCM đã nỗ lực đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, thực hiện phát triển nhanh và bền vững, gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng con người, tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường, xây dựng thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình; luôn thấm nhuần và thực hiện quan điểm tin dân, trọng dân, học dân, dựa vào dân, chăm lo cho cơ sở, phát huy sức dân để chăm lo cho dân, thực hiện tốt an sinh xã hội, không ngừng nâng cao chất lượng sống của nhân dân; từ đó góp phần khẳng định thành tựu chung của thành phố trong 30 năm đổi mới, một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển, thành phố *đạt được những thành tựu to lớn, toàn diện, tạo sự chuyển biến căn bản trong đời sống xã hội, góp*

phần rất quan trọng vào thành tựu chung của vùng và cả nước. Thành tựu đạt được có nguyên nhân từ nhận thức và vận dụng đúng phương pháp cách mạng trong từng giai đoạn, thường xuyên rèn luyện, bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; thực hiện đánh giá, quy hoạch, bố trí đúng cán bộ, phát huy nhân tài, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu tại các địa phương, đơn vị.

Tiếp tục thống nhất nhận thức thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt, một trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, đầu mối giao lưu và hội nhập quốc tế, là đầu tàu, động lực, có sức thu hút và sức lan tỏa lớn của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước⁽³⁾, Đảng bộ chính quyền và nhân dân thành phố kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, ra sức phát huy truyền thống vẻ vang, xây dựng Đảng bộ thành phố thật trong sạch, vững mạnh, vì mục tiêu xây dựng TP.HCM có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình. Để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ này, từng cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố cần thấm nhuần lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tư cách người cách mạng, đạo đức cách mạng, tiếp tục kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức

lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, gắn với thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ thành phố, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Học tập theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đòi hỏi trước hết, mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng bộ thành phố phải thấm nhuần tư tưởng của Người về vai trò và các phẩm chất đạo đức, thấy rõ ý nghĩa tầm quan trọng và nội dung yêu cầu của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; bởi nhận thức đúng sẽ hành động đúng, từ nhận thức gắn với những hành động cụ thể, thiết thực, cụ thể hóa và xác định những yêu cầu cơ bản về những chuẩn mực đạo đức cho phù hợp với mỗi người.

Trước tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến phức tạp về kinh tế, chính trị, công tác giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thành phố là vô cùng cần thiết, tập trung vào nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng với những giải pháp cụ thể, thiết thực như thường xuyên tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, quán triệt cho cán bộ, đảng viên, công chức rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, phát huy tính tiên phong, gương mẫu, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nhận thức và chấp hành tốt chủ trương,

(Xem tiếp trang 34)

HỌC TẬP, LÀM THEO BÁC BẰNG NHỮNG VIỆC LÀM CỤ THỂ NHẤT, THIẾT THỰC NHẤT

Ngày 7-9, dưới sự chủ trì của đồng chí Tất Thành Cang, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư thường trực Thành ủy TP.HCM, đã diễn ra Hội nghị giao ban chuyên đề giữa Thường trực Thành ủy với thường trực các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy về kinh nghiệm sau 1 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tạp chí SỔ tay Xây dựng Đảng trích đăng một số ý kiến tại hội nghị:

* Đồng chí Nguyễn Thị Thu Hà, Bí thư Quận ủy Bình Thạnh:

Để việc đưa nội dung học tập và làm theo đạo đức Hồ Chí Minh vào sinh hoạt tổ dân phố - Mặt trận đạt kết quả, Ban Thường vụ Quận ủy Bình Thạnh chỉ đạo Ban Tuyên giáo Quận ủy hướng dẫn cụ thể về quy trình, nội dung sinh hoạt, chỉ đạo đảng ủy phường và cấp ủy chi bộ khu phố định hướng, lựa chọn nội dung sinh hoạt phù hợp với tình hình khu dân cư, phát huy vai trò các đồng chí đảng ủy viên trong việc chỉ đạo, định hướng và vai trò nêu gương của đảng viên trong việc tham gia sinh hoạt, phát biểu trong các cuộc họp tổ dân phố. Hầu hết các tổ dân phố đều lựa chọn những mẫu chuyện đạo đức Bác Hồ về tấm gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; tinh thần thượng tôn pháp luật, ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tình thương yêu con người, chăm lo cho đời sống nhân dân; phong cách nói đi đôi với làm bằng những câu chuyện gần gũi

với đời thường, dễ hiểu, dễ thực hiện.

Trong buổi họp, tổ trưởng tổ dân phố bám sát nội dung, chương trình, phân công người viết biên bản, nêu rõ mục đích yêu cầu của buổi họp, rút ra được ý nghĩa câu chuyện và liên hệ thực tế. Từ đó, gợi ý các vấn đề, đặt ra các câu hỏi để mọi người tham gia phát biểu ý kiến. Một số tổ dân phố in thư mời có nội dung chương trình, câu hỏi gợi ý gửi trước để người dự chủ động tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến. Nhìn chung, các tổ dân phố có sự chuẩn bị khá chu đáo về chương trình, nội dung và công tác tổ chức.

Đã có nhiều tổ dân phố có cách làm chủ động, sáng tạo trong việc phát động đăng ký “làm theo” đem lại hiệu quả thiết thực như thực hiện phiếu đăng ký “làm theo”, tặng và phát động treo ảnh Bác Hồ, vận động người dân đồng thuận thực hiện các dự án, tuyên truyền vận động con em không tham gia vào các trang mạng xã hội có nội dung xấu, phát động phong trào “nuôi

heo đất tiết kiệm” để trao tặng học bổng, đăng ký tổ dân phố “nhà sạch, phố sạch”, vận động những hộ khá giả tặng vật dụng còn sử dụng được ủng hộ cho các hộ gia đình khó khăn, đăng ký thi đua “người tốt, việc tốt”; gắn việc học tập và làm theo đạo đức Hồ Chí Minh với các nội dung cụ thể xây dựng gia đình văn hóa, đóng góp ủng hộ quỹ “Vi Trường Sa thân yêu”, “Vi tuyến đầu Tổ quốc”; kết hợp kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với giới thiệu, biểu dương các gương “Người tốt, việc tốt” là những người dân sinh sống ngay tại khu phố, tổ dân phố để tạo sự lan tỏa, nhân rộng điển hình...

Đại đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng thuận với việc đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt tổ dân phố - Mặt trận, nhận thức việc học và làm theo đạo đức Bác Hồ được nâng lên rõ nét. Từ việc nâng cao nhận thức đã có sự chuyển biến thành hành động cụ thể với những việc “làm theo” một cách thiết thực, mang lại lợi ích cho gia đình, cộng đồng và xã hội...

*** Đồng chí Lê Văn Minh, Phó Bí thư Huyện ủy Bình Chánh:**

Ngay sau khi triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Công văn 317-CV/HU để tập trung chỉ đạo giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm: Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án, nhất là các dự án trọng điểm; công khai các đề án quy hoạch đã được phê duyệt, giá cả bồi thường ở các dự án. Tiếp tục kiến nghị, đeo bám việc giải quyết

kiến nghị về xử lý các dự án chậm triển khai thực hiện, kéo dài nhiều năm gây bức xúc trong nhân dân; đảm bảo tỉ lệ xử lý dứt điểm các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường; kéo giảm tỉ lệ hồ sơ hành chính trễ hẹn; tăng cường công tác quản lý đất đai, xây dựng và chỉnh trang đô thị; công tác giải tỏa trật tự lòng, lề đường, vỉa hè; tất cả vi phạm về đất đai xây dựng, tình trạng lấn chiếm sông rạch, đường giao thông phải được phát hiện và xử lý.

Ngoài ra, Ban Thường vụ cũng xác định những nội dung đột phá nhằm tạo chuyển biến rõ rệt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó tập trung vào các vấn đề: nêu cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện “nói đi đôi với làm”; tập trung công tác cải cách hành chính...

Qua việc tổ chức thực hiện và kết quả đạt được, Ban Thường vụ Huyện ủy đã rút một số bài học kinh nghiệm:

Thứ nhất, các tổ chức cơ sở đảng phải nhận thức sâu sắc về mục đích, ý nghĩa, nội dung của Chỉ thị 05-CT/TW để chỉ đạo việc thực hiện sát với tình hình thực tế và nhiệm vụ chính trị được giao của các cơ quan, đơn vị, địa phương và của từng cán bộ, đảng viên.

Thứ hai, phải cụ thể hóa thành chương trình, hành động, kế hoạch thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của từng tổ chức cơ sở đảng, từng cơ quan, đơn vị, địa phương và của từng cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, phải chọn khâu đột phá trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW gắn với thực

Đồng chí Tất Thành Cang, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy TP.HCM: “Để Chỉ thị 05-CT/TW có sức lan tỏa xã hội sâu rộng, có tác động tích cực hơn nữa trong các tầng lớp nhân dân, các cấp ủy đảng, chính quyền và các đơn vị cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu những gương điển hình trong đời thường của cán bộ, đảng viên, quần chúng để mọi người cùng học tập, làm theo... Chúng ta học Bác, làm theo Bác phải từ tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác, biến việc học tập, làm theo Bác thành những việc làm cụ thể nhất, thiết thực nhất. Dân tin từ những việc làm dù nhỏ nhất này, chứ không tin những gì mà chúng ta nói mà không làm, nói nhiều làm ít, hoặc làm không đến nơi đến chốn. Những điều đó nếu không được chấn chỉnh, không có cách làm thiết thực, cụ thể thì sẽ rất dễ mất lòng tin của nhân dân”.

Đồng chí Thân Thị Thu, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy TP.HCM: “Qua 1 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, thành phố đã có sự chuyển biến bước đầu tích cực, có mặt sâu sắc hơn trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên. Tinh thần trách nhiệm, ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống và thực hành chuẩn mực đạo đức công vụ trong cán bộ, đảng viên đã trở nên tự giác và thường xuyên hơn... Bên cạnh những cách làm mới, làm hay và bước đầu cho thấy hiệu quả rất tích cực và đáng mừng trong việc học tập và làm theo Bác thì nhiều nơi, nhiều lúc, nhiều địa phương, đơn vị vẫn còn gặp không ít khó khăn, hạn chế, lúng túng trong tổ chức thực hiện...”.

hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Thứ tư, phải có sự nêu gương về vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị. Phải đi vào những nội dung cụ thể, tránh chung chung, chạy theo hình thức, thành tích và chú trọng phương châm thực hiện nói đi đôi với làm, nói ít làm nhiều, đẩy mạnh việc làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ năm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, có sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm và kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc,

nhân rộng những cách làm hay, những mô hình đẹp trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

*** Đồng chí Tăng Hữu Phong, Phó Bí thư Thường trực Quận ủy Tân Phú:**

Một cách làm mới, hiệu quả trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn quận Tân Phú là triển khai và tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu đánh giá đảng viên có biểu hiện suy thoái theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Ban Thường vụ Quận ủy Tân Phú đã chỉ đạo thực hiện việc lấy phiếu đánh giá đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự

diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ đối với 100% đảng viên toàn quận.

Căn cứ Kế hoạch của Ban Thường vụ Quận ủy, Ban Tổ chức Quận ủy ban hành hướng dẫn và mẫu phiếu đánh giá để các đảng bộ, chi bộ cơ sở cụ thể hóa thành phiếu của đơn vị, có in sẵn 27 biểu hiện theo thứ tự và tên của đảng viên theo từng chi bộ; tổ chức cho đảng viên đánh giá từng đảng viên trong chi bộ (kể cả bản thân mình) có hay không có những biểu hiện trên. Sau khi đảng viên đánh giá xong, cấp ủy (hoặc bí thư cấp ủy) tổng hợp kết quả theo bảng tổng hợp mẫu; qua tổng hợp kết quả, cấp ủy, bí thư chi bộ giới thiệu, nhắc nhở đảng viên biết để chi bộ tạo điều kiện cho đảng viên khắc phục, sửa chữa. Nếu kết quả đánh giá lần sau đảng viên có biểu hiện vẫn tiếp tục

không sửa chữa thì chi bộ tiến hành kiểm tra, giám sát và báo cáo về đảng ủy để có hướng chỉ đạo...

Qua việc đánh giá, đa số đảng viên tham gia trên tinh thần xây dựng, nêu cao tính tự phê bình và phê bình giúp cho đảng viên được đánh giá hiểu đúng và sâu sắc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, rút kinh nghiệm và tự đề ra những biện pháp khắc phục hạn chế, thiếu sót. Kết quả đánh giá 27 biểu hiện đã góp phần giúp cho Ban Thường vụ Quận ủy có cơ sở nhận định ban đầu về tình hình nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên trên địa bàn quận, về tình hình thực chất của việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại cơ sở. Từ đó, tiếp tục đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện có hiệu quả trong thời gian tới □

PV. (ghi)

TẠO ĐIỀU KIỆN ĐỂ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN *(Tiếp theo trang 15)*

phòng, chống bạo lực gia đình, tổ chức đào tạo và phát triển lực lượng nuôi giữ trẻ gia đình; xây dựng và thực hiện Đề án “Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hội nhập đô thị trong nữ công nhân khu lưu trú, nhà trọ giai đoạn 2017 - 2021” – một trong 4 công trình trọng điểm của Đại hội đại biểu Phụ nữ TP.HCM lần thứ X.

Thứ tư, nâng cao chất lượng hỗ trợ, hiện thực hóa ý tưởng khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp với mục tiêu đến năm 2020 TP.HCM sẽ có 150.000 doanh nghiệp nữ trên tổng số 500.000 doanh nghiệp.

Thứ năm, nâng chất hoạt động hệ thống

đào tạo trực tuyến của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố (tăng cường bài giảng kỹ năng, đổi mới nội dung, phương pháp học...) thu hút số lượng hội viên, phụ nữ yêu thích và tích cực tham gia học tập mọi lúc, mọi nơi.

Là lực lượng lao động đông đảo của xã hội, tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ là rất lớn, là động lực thúc đẩy xã hội phát triển bền vững. Nâng cao trình độ mọi mặt và đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ trong thời kỳ hội nhập vừa là yêu cầu khách quan của đất nước, vừa đòi hỏi sự vươn lên của bản thân phụ nữ Việt Nam nói chung, phụ nữ TP.HCM nói riêng □

Đảng bộ Công ty CP NAGECCO

ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO GƯƠNG BÁC ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ SẢN XUẤT, KINH DOANH

NGUYỄN LÊ QUẾ ANH

Thời gian qua, việc học tập và làm theo gương Bác theo Chỉ thị 06-CT/TW ngày 7-11-2007, Chỉ thị 03-CT/TW ngày 14-5-2011 và Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị luôn được Đảng bộ Công ty CP Tư vấn thiết kế xây dựng tổng hợp (NAGECCO, thuộc Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Xây dựng) quan tâm và đạt nhiều kết quả tích cực.

Công ty là doanh nghiệp chuyên cung cấp sản phẩm dịch vụ tư vấn xây dựng tổng hợp như: tư vấn thiết kế quy hoạch, thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn quản lý dự án và tư vấn giám sát; tư vấn thẩm tra thiết kế và dự toán các loại công trình xây dựng; tư vấn kiểm định chất lượng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi và kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp - khu chế xuất...

Đảng ủy Công ty phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội trong đơn vị thường xuyên tuyên truyền sâu rộng các chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động với những hình thức phù hợp, sinh động. Để triển khai, Đảng ủy mời báo cáo viên đảng ủy cấp trên giới thiệu khái quát nội dung của chuyên đề, trang bị tài liệu đầy đủ cho các bí thư

chi bộ. Sau các buổi quán triệt, chi ủy trực thuộc lựa chọn nội dung sao cho phù hợp với tình hình đơn vị để đưa vào sinh hoạt định kỳ, đồng thời kết hợp tuyên truyền, biểu dương những tấm gương điển hình trong học tập và làm theo Bác tại đơn vị. 100% đảng viên toàn Đảng bộ hằng năm bổ sung vào bản đăng ký chuẩn mực đạo đức phù hợp với từng vị trí công việc đang đảm nhiệm, yêu cầu nhiệm vụ mới được giao, nỗ lực phấn đấu lao động, sản xuất đạt hiệu quả. Đảng ủy cũng quan tâm xác định đúng và giải quyết dứt điểm những vấn đề bức xúc trong đơn vị. Do đó, trong các năm qua, Công ty không có vấn đề nổi cộm xảy ra, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Đảng bộ Công ty được Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Xây dựng xét công nhận đạt trong sạch, vững mạnh và là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Từ năm 2012 đến nay,

hàng năm có từ 6 đến 7 chi bộ trực thuộc luôn đạt trong sạch, vững mạnh trên tổng số 11 chi bộ, các chi bộ còn lại đều đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ; Đảng bộ hiện có 80 đảng viên, hàng năm tỉ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trên 95%, trong đó có 15% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành công việc thường xuyên của từng chi bộ trực thuộc và mỗi cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ. Năm 2016, Đảng bộ có 100% đảng viên tham gia học tập các chuyên đề những nội dung cốt lõi của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và 2 tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*.

Trong việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, 100% đảng viên lựa chọn và đăng ký thêm một nội dung để tu dưỡng theo chủ đề từng năm, cụ thể như năm 2017 là *Tuyên truyền và bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước*, hàng quý đảng viên báo cáo kết quả thực hiện với chi bộ để tổ chức góp ý. Trong tháng 5 và 6-2017, đảng viên báo cáo tình hình nhận thức của bản thân về việc học tập tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, trong đó tự kiểm điểm việc học tập lý luận chính trị, có tự giác học tập lý luận không, có bệnh chủ quan trong việc học tập lý luận chính trị không, nhất là phải quán triệt

tinh thần học tập nghị quyết của Đảng để làm tốt công tác tuyên truyền và bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng. Sau đó, các chi bộ tổng hợp và góp ý kết quả thực hiện nội dung đăng ký làm theo. Từ cuối năm 2016, lấy kết quả học tập và nỗ lực làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của từng tập thể và cá nhân làm một trong những tiêu chuẩn đánh giá chất lượng đảng viên và tổ chức đảng.

Đảng ủy cũng bổ sung nội dung công tác lãnh đạo, công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW vào chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm và toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 – 2020. Năm 2016 và 6 tháng đầu năm 2017, Đảng ủy đã kiểm tra, giám sát 7 chi bộ; qua đó, Đảng ủy nhận thấy các chi bộ đã thực hiện nghiêm túc việc tổ chức học tập, tổ chức sinh hoạt định kỳ, việc đăng ký của từng cá nhân...

Do tính đặc thù của lĩnh vực tư vấn, thiết kế mang tính tập thể nên Đảng ủy Công ty đã chủ động phát động cán bộ, đảng viên, người lao động có những sáng kiến, những giải pháp hay, thiết thực, hiệu quả. Qua đó, nhiều hồ sơ tham gia dự thầu trong thời gian qua đều trúng thầu, đặc biệt là các phương án thi tuyển thiết kế được chủ đầu tư đánh giá rất cao như thiết kế Đại học Cần Thơ, chung cư Bình Tân, giám sát thi công Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An, giám sát thi công Bệnh viện Kiên Giang, quản lý dự án Bệnh viện Hùng Vương...

Đảng bộ Công ty chú trọng việc xây dựng nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng phòng chức năng, xí nghiệp, chi nhánh, trung tâm chuyên môn sâu; trong đó, đặc biệt quan tâm đến chất lượng, năng suất và hiệu quả về giá trị gia tăng của sản phẩm, ý thức trách nhiệm, tinh thần đoàn kết nội bộ và tính năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, nói đi đôi với làm của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu các đơn vị, mà nổi bật là Chi bộ Chi nhánh miền Bắc, Chi bộ Thiết kế xây dựng số 1, Chi bộ Phòng Tổ chức... Qua đó, Công ty đã tiếp tục khẳng định được vai trò, vị trí của mình trên thị trường tư vấn xây dựng, trở thành thương hiệu tư vấn có uy tín ở trong nước và là lựa chọn của các đối tác tư vấn nước ngoài khi tìm kiếm cơ hội hợp tác, đầu tư, liên doanh, liên kết tại Việt Nam. Tình trạng các chủ đầu tư, khách hàng ký kết hợp đồng đều triển khai thực hiện, hiện tượng chiếm dụng vốn giảm trên 70%.

Ông Vũ Văn Tuấn, Bí thư Đảng ủy, Trưởng phòng Tổ chức Công ty, khẳng định, một trong những kết quả đạt được trong “học tập” và “làm theo” Bác trong những năm qua và đặc biệt là từ năm 2016 đến nay, là các chi bộ trực thuộc đã làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, kết hợp chặt chẽ giữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “về tăng cường xây

dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Đảng ủy và các chi ủy luôn xác định rõ trách nhiệm gương mẫu của người cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu đơn vị; 100% cán bộ lãnh đạo chủ chốt là đảng viên đăng ký nêu gương. Nhiều đồng chí đứng đầu các đơn vị luôn thể hiện sự tận tụy, gương mẫu, năng động, sáng tạo, gần gũi với người lao động, quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, người lao động, nhờ đó đã tạo được sự đoàn kết thống nhất cao giữa cán bộ các cấp với người lao động. Qua đó, tạo được hiệu ứng tích cực, không khí làm việc có văn hóa, lành mạnh, giúp đơn vị giữ vững được uy tín thương hiệu NAGECCO, đảm bảo sự phát triển bền vững và ổn định.

Năm 2015, tổng doanh thu của Công ty đạt 287 tỉ đồng; năm 2016 doanh thu tăng lên 301 tỉ đồng, nộp ngân sách hơn 17 tỉ đồng; thu nhập bình quân người lao động tăng từ 9,5 triệu lên 10 triệu đồng/tháng; bình quân mỗi năm chi gần 200 triệu đồng cho các hoạt động xã hội từ thiện... Hằng năm, Đảng ủy đều có 2 tập thể và 3 cá nhân được Ban Thường vụ Đảng ủy Khó khen thưởng. Năm 2016, tập thể Đảng bộ và 1 cá nhân được Ban Thường vụ Thành ủy tặng Bằng khen. Công ty cũng vinh dự được nhận “Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ” 2 năm liền 2015 và 2016... □

HƯỚNG DẪN TUYÊN TRUYỀN VỀ “ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC THÔNG TIN CƠ SỞ TRONG TÌNH HÌNH MỚI”^(*)

Ngày 5-9-2016, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) ban hành Chỉ thị số 07-CT/TW về “Đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới” (gọi tắt là Chỉ thị 07), Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn tuyên truyền thực hiện Chỉ thị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, của cán bộ lãnh đạo, đảng viên và quần chúng nhân dân về vị trí, vai trò và tác dụng của công tác thông tin cơ sở; thông qua đó phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của tổ chức, cá nhân để làm tốt công tác thông tin cơ sở, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

- Việc tuyên truyền triển khai thực hiện Chỉ thị 07 phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, thiết thực, hiệu quả, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội; đồng thời kịp thời đấu tranh, phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, gây phương hại đến uy tín của Đảng, Nhà nước, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, cản trở việc triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền, làm rõ vị trí, vai trò và những kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập trong công tác thông tin cơ sở thời gian qua; chỉ rõ nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, trong đó cần tập trung làm rõ:

- Vị trí, vai trò và tác dụng của công tác thông tin cơ sở đối với việc tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đối với việc tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở cũng như việc cung cấp thông tin, kiến thức cần thiết tới người dân trên địa bàn xã, phường, thị trấn.

- Những hạn chế, bất cập chủ yếu trong công tác thông tin cơ sở hiện nay, như: Nội dung thông tin còn đơn điệu, ít thiết thực, chưa được phổ cập rộng rãi tới người dân; phương thức truyền thông chủ yếu vẫn theo cách làm truyền thống, chưa theo kịp với xu hướng của thông tin, công nghệ và đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

- Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, bất cập trong công tác thông tin cơ sở là do chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác này; cấp ủy, chính quyền các cấp ở nhiều nơi nhận thức chưa đầy đủ về phạm vi, ý

^(*) Trích Hướng dẫn số 27-HD/BTGTW ngày 20-2-2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tuyên truyền thực hiện chỉ thị số 07-CT/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về “đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới”.

nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của công tác thông tin cơ sở; sự phối hợp chỉ đạo của các cấp, các ngành còn thiếu chặt chẽ và thống nhất về phương thức truyền thông, lựa chọn thông tin.

2. Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới được nêu trong Chỉ thị 07, trong đó tập trung tuyên truyền, giải thích rõ:

- Quan điểm của Đảng: Công tác thông tin cơ sở là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

- Nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới:

+ Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, kết hợp chặt chẽ các phương tiện truyền thông hiện đại với cơ sở vật chất kỹ thuật, thiết chế văn hóa - thông tin ở cơ sở hiện có và chương trình xây dựng nông thôn mới để làm tốt công tác thông tin cơ sở; bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, kiến thức cần thiết cho cuộc sống, lao động, sản xuất, kinh doanh của người dân ở địa bàn xã, phường, thị trấn; đồng thời chủ động đấu tranh phản bác những thông tin xấu độc, góp phần củng cố sự đoàn kết, đồng thuận ở cơ sở và từ cơ sở.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại về viễn thông, truyền thông đa phương tiện; đồng thời chú trọng tăng cường công tác tuyên truyền miệng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

+ Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác thông tin cơ sở lồng ghép vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu, dự án phát triển kinh tế - xã hội của các bộ, ngành, địa phương để khai thác, sử dụng có hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

+ Tập trung rà soát, củng cố, tổ chức lại các thiết chế văn hóa - thông tin cơ sở hiện có (đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã, đội tuyên truyền lưu động cấp huyện, điểm bưu điện - văn hóa xã, tủ sách pháp luật, cụm thông tin cổ động, nhà văn hóa, trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng, thư viện, đội chiếu phim lưu động...) để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và phù hợp với thực tế địa phương, cơ sở trong tình hình mới.

3. Tuyên truyền, chỉ rõ trách nhiệm của các cấp, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, của các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí, xuất bản..., nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin cơ sở; đồng thời, chú trọng tuyên truyền phát hiện, nhân rộng những điển hình, nhân tố mới, những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo trong triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền ở cơ sở; đấu tranh, phê phán những biểu hiện tiêu cực, bùng nổ thông tin hoặc thông tin không chính xác, gây cản trở việc triển khai thực hiện công tác thông tin cơ sở cũng như việc thực hiện quyền được thông tin và tiếp cận thông tin của công dân □

Đảng bộ Công ty CP Phát hành sách TP.HCM: LÃNH ĐẠO CÔNG TY PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, TÍCH CỰC XÂY DỰNG VĂN HÓA ĐỌC

HÀ THI

Tháng 9-2017, tập thể cán bộ, công nhân viên Công ty CP Phát hành sách TP.HCM (Fahasa, trực thuộc Tổng Công ty Văn hóa Sài Gòn) đã hân hoan chào đón sự kiện khai trương nhà sách thứ 100 trong hệ thống nhà sách Fahasa trên toàn quốc. Đó là sự phấn đấu không mệt mỏi của CB-CNV Công ty, dưới sự lãnh đạo sâu sát của Đảng bộ Công ty.

Chi có 78 đảng viên trong tổng số 2.400 CB-CNV, với đặc điểm là nhân lực và địa bàn công tác rải rác khắp các tỉnh thành trong cả nước, nên Đảng bộ Fahasa luôn đặt lên hàng đầu việc nâng cao vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị của tổ chức đảng trong Công ty nhằm lãnh đạo, tổ chức và vận động các đoàn thể tích cực thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh một cách hiệu quả. Năm 2016 là năm thứ hai Đảng bộ thực hiện mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 – 2020, là đầu tư theo định hướng chuyên ngành; phát triển hệ thống nhà sách Fahasa chuyên nghiệp lên khoảng 90 nhà sách trên toàn quốc (đến nay đã khai trương nhà sách thứ 100); đẩy mạnh sản xuất; đa dạng hóa các dòng sản phẩm chủ lực vừa đáp ứng nhu cầu thị trường, vừa cung ứng cho nhu cầu nội tại của hệ thống; tăng cường đầu tư phát triển thương mại điện tử, kinh doanh sách điện tử, giáo trình giáo án điện tử; hoàn thành kế hoạch xây dựng Xí nghiệp In Fahasa thành xí nghiệp chuyên nghiệp; tiếp tục hoàn thiện về công tác tổ

chức bộ máy; xây dựng và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu chuyên ngành và nhu cầu phát triển của Công ty; đẩy mạnh quảng bá thương hiệu và xây dựng hình ảnh của Công ty, của từng nhà sách; bảo toàn và phát triển vốn Công ty, vốn Nhà nước, đảm bảo mức cổ tức tối thiểu 14%/năm...

Sự phát triển của Công ty gắn liền với lợi ích của người lao động. Thu nhập bình quân của người lao động tăng từ 6,5 triệu đồng/tháng năm 2015, lên 7 triệu đồng/tháng trong năm 2016; 100% người lao động được ký hợp đồng lao động. Các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chính sách lao động... được thực hiện đầy đủ. Các dịp lễ, tết đều có tiền thưởng khá cao so với tiền thưởng bình quân của các doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn.

Đồng chí Phạm Minh Thuận, Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Công ty, cho biết, Công ty đã xác định nội dung đột phá từ nay đến năm 2020 là nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Hàng năm, Đảng ủy phối hợp cùng chính quyền tổ chức nhiều lớp tập huấn

Kinh nghiệm công tác xây dựng Đảng và công tác dân vận

chuyên môn sơ cấp, trung cấp, cao cấp cho CB-CNV từ nhà sách, trung tâm đến Công ty, điều này giúp Công ty có một lực lượng cán bộ nguồn ổn định cho công tác quy hoạch và giúp công tác bố trí cán bộ khi hệ thống cần mở rộng mạng lưới tại các tỉnh thành. Nhìn chung, công tác quy hoạch luôn được Đảng ủy, Hội đồng Quản trị, ban giám đốc quan tâm đặc biệt và có nhiều chính sách ưu đãi, đã giúp CB-CNV an tâm làm việc và gắn bó lâu dài cùng với sự phát triển của Công ty trong gần 40 năm qua. Bên cạnh đó, công tác đào tạo để nâng cao kiến thức, kỹ năng và năng lực chuyên môn của cán bộ luôn được quan tâm đầu tư, tổ chức thường xuyên với nhiều hình thức như tập huấn, báo cáo chuyên đề về chính trị, quản trị, kinh doanh, tài chính, pháp luật, hành chính... Đặc biệt, Công ty đã 5 năm liền hợp tác với Trường Đại học Văn hóa mở và duy trì lớp cử nhân văn hóa tại chức cho CB-CNV.

Với tầm nhìn chiến lược đúng đắn, từ những năm 2008 – 2009, Đảng bộ Công ty

Fahasa ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kinh doanh và quản lý hệ thống. Đảng ủy đã chỉ đạo ban giám đốc xây dựng lộ trình từng bước để áp dụng công nghệ thông tin để CB-CNV dần thích ứng với quy trình ở từng công đoạn. Hiện Fahasa đã có những phần mềm quản lý kinh doanh, phần mềm kế toán, phần mềm theo dõi phiếu mua hàng, bán hàng, phần mềm truyền nhận dữ liệu qua mạng... Ngay cả việc sử dụng giấy tờ trao đổi nội bộ qua lại đã giảm rất nhiều, mà chủ yếu trao đổi bằng những công cụ như email, Facebook, Zalo, Viber..., giúp tiết kiệm nhiều chi phí và thời gian. Năm 2012 Công ty được Sở Thông tin và Truyền thông tặng giải thưởng Đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin tiêu biểu.

Bên cạnh đó, việc nâng cao chất lượng phục vụ và chăm sóc khách hàng trong toàn hệ thống luôn được đưa vào các nghị quyết của Đảng bộ, chi bộ. Fahasa là một đơn vị có hệ thống nhà sách chuyên nghiệp có mặt gần khắp các tỉnh thành, giúp độc giả và khách



Hội nghị tổng kết công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Fahasa năm 2016. Ảnh: FAHASA.

hàng rất thuận lợi khi cần tìm mua sách để nghiên cứu, học tập. Phục vụ sao cho vừa lòng khách hàng các địa phương khác nhau có tập quán khác nhau không phải là việc dễ dàng, nên hằng năm Fahasa đều tổ chức các lớp học cho những nhân viên bán hàng, giúp họ có kỹ năng làm việc và cách chăm sóc khách hàng, giữ chân khách hàng khi họ đến với hệ thống Fahasa. Mỗi khi khách hàng phản ánh về những vấn đề của nhân viên như thái độ phục vụ chưa tốt, chưa am hiểu hàng hóa để tư vấn cho khách hàng..., nhân viên đó lập tức được chấn chỉnh hoặc thay đổi sang vị trí khác phù hợp hơn; ngoài ra lãnh đạo công ty, trung tâm còn liên hệ trực tiếp xin lỗi khách hàng. Việc tiếp thu tốt ý kiến khách hàng đã làm cho hệ thống nhà sách Fahasa luôn được khách hàng quan tâm yêu mến, góp phần không nhỏ mang lại sự thành công của Công ty.

Đại hội Đảng bộ Fahasa đã đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào Nghị quyết và triển khai kế hoạch học tập của cấp trên đến toàn thể đảng viên, đoàn viên công đoàn, đoàn viên thanh niên trong toàn Công ty, theo từng chủ đề hàng năm, gắn với công tác chuyên môn. Cán bộ chủ chốt phải là người nêu gương trong “học tập” và “làm theo” qua việc gắn liền với chức trách, bao gồm cả đạo đức, lối sống của bản thân và gia đình, gắn với ý thức đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; từng đảng viên viết chương trình kế hoạch học tập, rèn luyện; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản của Thành ủy, Đảng ủy Tổng Công ty; xây dựng tiêu chí về chuẩn mực đạo đức

của cán bộ, đảng viên ở cơ quan, đơn vị theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để thực hiện... Đảng ủy Công ty cũng lồng ghép các nội dung “học tập” và “làm theo” trong sinh hoạt chi bộ; biểu dương những cán bộ, đảng viên có những việc làm cụ thể, thiết thực... Qua đó, đã góp phần tạo nên sự chuyển biến tích cực như nâng cao quan điểm, lập trường và tinh thần trách nhiệm trong công việc, ý thức rèn luyện trong học tập, tu dưỡng phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên, người lao động; chủ động khắc phục những thói quen hành chính, thiếu khoa học trong sinh hoạt; việc phòng ngừa lãng phí, tham ô được quan tâm thực hiện thường xuyên hơn. Ý thức tiết kiệm được cũng được nâng lên, trong đó nổi bật là việc sử dụng các thiết bị điện, văn phòng phẩm một cách hợp lý; các phòng ban, tích cực thay đổi lề lối làm việc, bảo đảm ngày giờ công, làm việc có năng suất, có hiệu quả, từ đó tiết giảm được lượng lao động để điều chuyển qua các nhà sách mới mà không phải tuyển thêm nhân lực; người đứng đầu Công ty và các phòng ban luôn gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động của Công ty, luôn đặt lợi ích của tập thể lên trên, quan tâm đến đời sống CB-CNV, hằng năm đều tăng lương 5 - 10% và các quyền lợi khác.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng, Đảng ủy Công ty nghiêm túc triển khai thực hiện các kế hoạch khắc phục những thiếu sót, đồng thời tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công ty kết hợp với phát huy vai trò tự kiểm tra, tự giác thực hiện của chi ủy và chi bộ trực thuộc. Đảng

Ủy đã đề ra các nội dung tập trung khắc phục về sinh hoạt chi bộ theo yêu cầu của Chỉ thị 10-CT/TW và Hướng dẫn 09-HD/BTCTW, đến nay các đơn vị đã có chuyển biến tích cực, việc sinh hoạt dần đi vào nề nếp, chất lượng sinh hoạt được nâng cao; cấp ủy các chi bộ đã có sự phân công, phân nhiệm, phối hợp trong công tác tốt hơn, trong sinh hoạt luôn đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình, nội dung sinh hoạt đi vào trọng tâm, trọng điểm và thể hiện được vai trò hạt nhân chính trị của chi bộ tại đơn vị. Tháng 7-2016, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công ty đã tiến hành giám sát tất cả 6 chi bộ trực thuộc về tổ chức sinh hoạt chi bộ và công tác phát triển đảng, trong đó tập trung kiểm tra những nội dung về nề nếp, chất lượng sinh hoạt chi bộ và công tác phát triển đảng đối với chi bộ nào trong năm chưa kết nạp được quần chúng ưu tú vào Đảng.

Đảng ủy cũng xây dựng Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể các đảng ủy viên phụ trách từng nội dung công tác đảng, đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm về việc tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với những việc làm thiết thực gắn với thực tiễn của đơn vị. Đảng ủy đã gắn chặt và lồng ghép các hoạt động công tác đảng với các chương trình, kế hoạch trọng điểm về tái cơ cấu trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng tổ chức bộ máy và các hoạt động phong trào, hoạt động xã hội của Hội đồng Quản trị, lãnh đạo Công ty và các đơn vị cơ sở.

Đảng ủy luôn thực hiện công tác chính trị, tư tưởng trên tinh thần chủ động

quán triệt, nhắc nhở, phát hiện, ngăn ngừa, đấu tranh với những biểu hiện về tư tưởng và hành vi (nói, viết, làm...) trái với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đảng viên luôn tham gia đầy đủ các đợt học tập chính trị, học tập nghị quyết của Đảng; tích cực tự học tập, nghiên cứu để nâng cao về trình độ lý luận và rèn luyện bản lĩnh chính trị; thường xuyên nghiên cứu đầy đủ các tài liệu sinh hoạt tư tưởng, sinh hoạt chi bộ do Ban Tuyên giáo Thành ủy phát hành. Đảng ủy cũng chú trọng việc ngăn ngừa việc lan truyền tài liệu phản động từ nước ngoài, xuyên tạc nói xấu chế độ và lãnh tụ. Năm 2013, Công ty được UBND thành phố tặng Bằng khen về thành tích thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII.

Đảng bộ Công ty còn chú trọng đến công tác xã hội, từ thiện, xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Mới đây, Đảng ủy chỉ đạo Công đoàn tổ chức vận động CB-CNV đóng góp được 2 tỉ đồng để giúp đỡ đồng bào các tỉnh Tây Bắc bị lũ quét. Trong ứng xử với khách hàng, CB-CNV tại các nhà sách trong toàn hệ thống luôn thể hiện tính chuyên nghiệp trong phục vụ, luôn vui vẻ nên được khách hàng yêu mến. Đặc biệt, trong 5 năm qua, CB-CNV đã nhận được và trả lại gần 100 đồ vật, tiền bạc do khách hàng bỏ quên tại nhà sách, có nhiều khi khách hàng bỏ quên hoặc làm rơi, trong đó có không ít vụ số tiền được trả lại lên đến gần 30 triệu đồng! Nhân viên các nhà sách Tân Bình, Xuân Thu, Phan Thiết... đã nhiều lần chủ động gọi điện thoại trả lại đồ cho khách hàng, góp phần xây dựng

hình ảnh đẹp cho Fahasa trong lòng bạn đọc khắp mọi miền đất nước.

Dưới sự chỉ đạo sâu sát của Đảng bộ, sự nhạy bén của Hội đồng Quản trị, lãnh đạo Công ty và các đơn vị trực thuộc, Công ty Fahasa đã đạt được những kết quả đáng khích lệ: doanh thu năm 2016 đạt 2.405 tỉ đồng, đạt 120% so với cùng kỳ. Lợi nhuận thực hiện 23 tỉ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ; kết hợp tái cơ cấu hệ thống với định hướng hình thành hệ thống của Công ty là “trung tâm văn hóa” và “siêu thị sách” phù hợp với sự phát triển của công nghệ hiện đại, đáp ứng các xu thế và nhu cầu tiêu dùng của các đối tượng khách

hàng; hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch trên cả 2 lĩnh vực sản xuất và kinh doanh nhà sách truyền thống và kênh bán hàng online... Những kết quả đó đã khẳng định vị thế “Lá cờ đầu của ngành phát hành sách thành phố và cả nước” của Fahasa.

Năm 2016, Công ty vinh dự được tặng Huân chương Lao động hạng Nhất (lần thứ hai), Bằng khen của Ban Thường vụ Thành ủy TP.HCM về việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Bằng khen của Liên đoàn Lao động TP.HCM, danh hiệu “Đảng bộ trong sạch, vững mạnh 5 năm liền”... □

TÁC PHẨM ĐƯỜNG KÁCH MỆNH – CẨM NANG VỀ... (Tiếp theo trang 20)

đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có ý thức bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước và kiên quyết đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, vu khống, nói xấu Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa của các thế lực thù địch, phản tử xấu, chủ động và tích cực tham gia phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Mỗi cán bộ, đảng viên dù phải sống trong bất kỳ môi trường xã hội nào cũng đều chịu sự tác động của cái hay, cái dở, cái tốt, cái xấu. Loại bỏ cái xấu, cái dở phải bằng việc thường xuyên rèn luyện, ra sức học tập, tu dưỡng, tự cải tạo để tiến bộ mãi, nhớ mãi và thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Tư tưởng cộng sản với tư tưởng cá nhân ví như lúa với cỏ dại. Lúa phải chăm bón rất khó nhọc thì mới

tốt được. Còn cỏ dại không cần chăm sóc cũng mọc lu bù. Tư tưởng cộng sản phải rèn luyện gian khổ mới có được. Còn tư tưởng cá nhân cũng như cỏ dại, sinh sôi, nảy nở rất dễ”⁽⁴⁾. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên thành phố phải thường xuyên, liên tục, bền bỉ rèn luyện đạo đức cách mạng, tiếp tục phát huy những giá trị lý luận vô giá của tác phẩm *Đường cách mệnh* trong giai đoạn hiện nay □

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, năm 2000, tập 9, tr.285-289.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 5, tr.60.

⁽³⁾ Những chỗ in nghiêng trong mục 3 này được trích Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 10-8-2012 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển TP.HCM đến năm 2020.

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, năm 2011, tập 12, tr.222.

Chi bộ Trường Tiểu học Giồng Ông Tố (quận 2) NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ CHÚ TRỌNG CÔNG TÁC ĐỔI MỚI GIÁO DỤC TOÀN DIỆN

CẨM TÚ

Trường Tiểu học Giồng Ông Tố được thành lập năm 1992, hiện có 73 cán bộ, giáo viên, viên chức; năm 2017 – 2018 có 46 lớp với 1.921 học sinh. Chi bộ trường trực thuộc Đảng bộ phường Bình Trưng Tây, được tách ra từ năm 2010 (trước đó sinh hoạt ghép tại Chi bộ Giáo dục) với 23 đảng viên. Trong 5 năm (2012 – 2017), Chi bộ kết nạp được 14 đảng viên, vượt chỉ tiêu đề ra. Chi bộ được Ban Thường vụ Thành ủy tặng Bằng khen điển hình thực hiện tốt Chỉ thị 10-CT/TW và Hướng số 09-HD/BTCTW về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ” giai đoạn 2007 - 2017. Từ năm 2009, Chi bộ liên tục được biểu dương trong sạch, vững mạnh, trong đó năm 2012 được đánh giá tiêu biểu.

Để đạt được kết quả đó, Chi bộ Trường luôn duy trì nền nếp sinh hoạt, hàng tháng và họp đột xuất khi cần; sinh hoạt chuyên đề 3 tháng/lần, tập trung vào công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và khắc phục những hạn chế. Nội dung sinh hoạt chi bộ được Bí thư dự thảo theo đúng quy định và được thông qua chi ủy trước khi sinh hoạt chi bộ. Tỷ lệ đảng viên tham dự sinh hoạt đạt 98%. Chi bộ xây dựng địa chỉ email riêng của chi bộ, chỉ có đảng viên mới được vào để theo dõi, góp ý dự thảo nội dung họp chi bộ hàng tháng, hoặc xem các văn bản của cấp ủy cấp trên. Chuẩn bị cho kỳ họp, Bí thư chi bộ soạn và gửi dự thảo nội dung sinh hoạt để đảng viên góp ý nên khi họp nội dung sinh hoạt được bổ sung đầy đủ và thống nhất cao, tiết kiệm

thời gian. Chi ủy phân công đảng viên lắng nghe, nắm bắt tình hình trong trường, giúp đỡ quần chúng thực hiện tốt nhiệm vụ. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”, từng đảng viên góp ý để thống nhất thực hiện như quy định họp đúng giờ, không làm việc riêng, chuẩn bị nội dung tự phê bình và phê bình ra giấy (cuối buổi sẽ gửi lại cho Bí thư)...

Cô Lương Thị Liễu, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường, chia sẻ: “Chi bộ có quy chế quy định nền nếp sinh hoạt chi bộ nghiêm túc. Bí thư, cấp ủy tiên phong gương mẫu về mọi mặt, trong đó tập trung tự phê bình và quyết tâm sửa chữa ngay những khuyết điểm, tồn tại của bản thân để làm gương và nghiêm khắc nhắc nhở, phê bình đồng chí mình, tạo thói quen tôn trọng kỷ luật”.

Kinh nghiệm công tác xây dựng Đảng và công tác dân vận

Chi bộ chú trọng việc nhận xét, đánh giá đúng tình hình diễn biến tư tưởng đảng viên, quần chúng nhằm kịp thời giáo dục, giúp đỡ, tháo gỡ những vướng mắc trong thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trên cơ sở nắm bắt, tập hợp ý kiến dư luận; trong công tác tự phê bình và phê bình, đảng viên thường xuyên góp ý với nhau một cách chân tình, chỉnh sửa khuyết điểm cho nhau trong từng việc làm nhỏ, chỉ rõ nguyên nhân chưa làm được để tìm giải pháp khắc phục; kịp thời biểu dương, khen thưởng những đảng viên tiêu biểu... Nhờ đó, Chi bộ luôn đoàn kết nội bộ, đảng viên không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Song song đó, Chi bộ cũng thực hiện việc học tập và làm theo gương Bác sáng

tạo, hiệu quả thông qua nhiều hình thức như: cụ thể hóa thành những tiêu chí cho đảng viên đăng ký học tập, làm theo; gắn tiêu chí học tập với nhiệm vụ được phân công; đưa vào nội dung tự phê bình và phê bình trong họp chi bộ... Năm 2012, Chi bộ cử đảng viên tham gia hội thi thuyết trình tác phẩm *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* cấp thành phố và đạt giải III. 5 năm liền, Chi bộ và 14 lượt đảng viên được Đảng ủy phường biểu dương; trong đó, năm 2012, 2015, Chi bộ và 3 đảng viên được Quận ủy khen thưởng và ghi vào kỷ yếu “Học tập và làm theo Bác” năm 2015 của Quận ủy.

Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ của Chi bộ đã góp phần quan trọng vào công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ



Một buổi sinh hoạt chi bộ Trường Giồng Ông Tố. Ảnh: GOT.

chính trị, hoạt động đoàn thể. Trong 3 năm học gần đây (2014 – 2017), hiệu suất đào tạo của trường đạt từ 99,3% trở lên, học sinh được khen thưởng đạt trên 84,1%, số giáo viên trên chuẩn năm sau luôn cao hơn năm trước (năm học 2014 - 2015 có 61/68, chiếm 89,7%; năm 2015 – 2016 có 68/75 (90,6%) và 2016 - 2017 có 70/73 (95,9%)), giáo viên giỏi cấp trường chiếm từ 67,6% trở lên, và tùy từng năm (có tổ chức thi), giáo viên giỏi cấp quận đạt từ 11 người trở lên, và luôn có ít nhất 1 giáo viên đạt giải cấp thành phố...

Trường vinh dự được hai lần báo cáo chuyên đề đổi mới giáo dục theo mô hình trường học mới VNEN cấp thành phố. Với mô hình này ở nhà trường, giáo viên là người quyết định nhưng cán bộ quản lý phải đổi mới trước tiên, tự nghiên cứu, hiểu sâu để chỉ đạo, tư vấn giúp giáo viên trong trường hợp cần thiết. Nhà trường đã thực hiện các biện pháp như: tổ chức cho giáo viên hình ảnh tư liệu, có phân tích làm rõ tính ưu việt, điểm mới, ý nghĩa, nội dung và phương pháp của VNEN; hướng dẫn giáo viên biết cách vận dụng sáng tạo 5 nội dung của VNEN; xây dựng nhóm tư vấn trong từng tổ - khối để giúp nhau cùng tiến bộ; chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu sâu bài học nhằm tổ chức lớp học tích cực; tuyên truyền rộng rãi việc đổi mới theo VNEN của nhà trường tới học sinh, phụ huynh, các đoàn thể và chính quyền địa phương; phát huy các nguồn lực trong việc tạo môi trường học tập theo VNEN ngoài lớp học; tăng cường các hoạt động dã ngoại, giao lưu và tổ chức ngày hội để học hỏi lẫn nhau... Sau 3 năm thực hiện, hầu hết giáo

viên đã vận dụng có hiệu quả cách tổ chức lớp học tích cực, làm tốt vai trò của người hướng dẫn, giao việc vừa sức để giúp học sinh biết tự học, tự quản tốt, tiết dạy nhẹ nhàng, tự nhiên, đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhiều giáo viên đã sáng tạo trong việc phát huy tốt vai trò quản lý của hội đồng tự quản, vai trò nhóm trưởng và cả vai trò của học sinh giỏi trong việc hỗ trợ, giúp bạn tiến bộ, hạn chế học sinh yếu kém. Đa phần học sinh năng động, mạnh dạn, tự tin, tự chủ hơn trong nhận xét, tự học, biết tự tìm kiếm thông tin để giải quyết nhiệm vụ học tập, tự kiểm tra lại bài và kiểm tra cho nhau, biết tranh luận sôi nổi, tự giác chuẩn bị bài ở nhà... Giáo viên có nhiều thời gian thực hiện cá thể hóa từng em, nhất là học sinh yếu kém nên được phụ huynh đồng tình, hưởng ứng. Nhờ vậy, tỉ lệ lên lớp thẳng trung bình trong 3 năm học gần đây là 99,6%.

Bên cạnh đó, Chi bộ còn lãnh đạo thực hiện tốt công tác dân vận, công tác xã hội hóa và công tác khuyến học, khuyến tài. Trong 3 năm 2015 - 2017, trường đã vận động tự nguyện từ các các mạnh thường quân và một số phụ huynh có con em đã và đang học tại trường được nhiều công trình với tổng giá trị hơn 400 triệu đồng như: làm vòm mái che từ khu A sang khu B, trụ đường phân luồng giao thông, mái che sân trường, thay đèn huỳnh quang bằng đèn led, làm vườn rau, làm góc môi trường nông thôn theo mô hình “Trường học gắn với nông thôn”... Mỗi năm, Trường còn vận động hỗ trợ trên 200 học

(Xem tiếp trang 46)

CHIẾN SĨ CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY NGUYỄN HOÀNG ĐÔNG THẢO NỖ LỰC HẾT MÌNH ĐỂ CỨU NGƯỜI

TRẦN MAI

“Ai cũng có ước mơ, cũng có lý tưởng riêng cho cuộc đời mình, lý tưởng của những người lính cứu hỏa là dũng cảm chống chọi với khói lửa để cứu người, cứu tài sản của nhân dân. Cái nghề mà khi có cháy người người chạy đi, còn mình thì nỗ lực xông vào, đã bén duyên rồi mới thấu hiểu và coi nghề là lý tưởng sống”. Đó là những chia sẻ của trung úy Nguyễn Hoàng Đông Thảo, cán bộ Đội Chữa cháy chuyên nghiệp, Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy (PCCC) quận 11, khi nói về công việc mà mình đang làm.

Nguyễn Hoàng Đông Thảo sinh năm 1987, quê ở huyện Đức Hòa (Long An); năm 2009, anh thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân tại Sở Cảnh sát PCCC TP.HCM (nay là Cảnh sát PCCC TP.HCM). Sau khi kết thúc khóa huấn luyện chiến sĩ mới, anh được phân công công tác tại Phòng Cảnh sát PCCC quận 11 với nhiệm vụ là chiến sĩ chữa cháy, cứu nạn - cứu hộ (CNCH). Năm 2012, anh được xét tuyển chuyên nghiệp và phục vụ lâu dài trong lực lượng Cảnh sát PCCC TP.HCM. Năm 2015, anh tốt nghiệp hệ Trung cấp PCCC và CNCH, hiện tại đang học liên thông tại Trường Đại học PCCC (cơ sở 3) ở Long Thành, Đồng Nai.

Hơn 8 năm trong nghề, trực tiếp tham gia dập tắt hàng trăm vụ cháy, cứu nhiều

người thoát khỏi nguy hiểm, anh coi đó là một hành trình dài có đủ cung bậc cảm xúc, xen lẫn nụ cười và nước mắt... Qua mỗi vụ cháy, đọng lại trong tâm hồn người lính những bài học riêng, những kinh nghiệm và từ đó, anh tự rèn luyện, tự trau dồi để không ngừng hoàn thiện bản thân.

Vụ cháy gần đây nhất, vào khoảng 2g sáng ngày 12-5-2017 tại căn nhà 2 tầng, đường 16, cư xá Lữ Gia (phường 15, quận 11), cũng là vụ cháy đáng nhớ đối với Đông Thảo. Nhờ sự dũng cảm và nhanh nhẹn, anh cùng đồng đội đã giải cứu được 3 nạn nhân là 2 vợ chồng và 1 người con trai thoát chết. Do nhà bị khóa bằng nhiều lớp cửa sắt kiên cố nên lực lượng phải dùng các thiết bị chuyên dụng phá từng lớp cửa. Riêng Thảo cùng một số trình sát khác phải leo thang lên tầng 1 căn nhà mới có thể tiếp cận vào



Trung úy Nguyễn Hoàng Đông Thảo. Ảnh: NV.

sâu bên trong tìm cứu người. Anh kể lại, đám cháy lan từ tầng trệt, bén vào nhiều vật dụng khiến khói bốc lên mù mịt nên việc xâm nhập gặp nhiều khó khăn. Vào được bên trong, mỗi người tự phân công tìm kiếm một khu vực bằng cách lần theo từng vách tường, cầu thang, di chuyển khắp nơi để tìm kiếm các nạn nhân. “Khi xảy ra hỏa hoạn, nạn nhân thường nấp vào những nơi kín như gầm giường, nhà vệ sinh... vì họ nghĩ sẽ ổn, do đó, trinh sát phải thật nhạy bén trong việc tìm kiếm, mọi thao tác cần phải nhanh, phải tận dụng từng giây, từng phút” - anh chia sẻ...

Vất vả, nguy hiểm rình rập, nhưng không phải ai cũng hiểu được những hi sinh thầm lặng, những gian khó mà các chiến sĩ PCCC và CNCH trải qua. Thời gian làm việc 24/24 giờ, dù nắng hay mưa, ngày hay đêm, bất kể lúc nào, chỉ cần có keng báo cháy vang lên, cả đơn vị lại tập trung, sẵn sàng lên đường. Tin cháy có thể

thật hay giả, đám cháy có thể lớn hoặc nhỏ thì tinh thần của họ vẫn luôn luôn sẵn sàng chiến đấu.

Không chỉ với Đông Thảo mà tất cả những chiến sĩ PCCC và CNCH, nỗi ám ảnh lớn nhất khi làm nhiệm vụ là phải đối mặt với nỗi đau của sự thương vong của nạn nhân và hi sinh của đồng đội. Nỗi đau ấy khiến những người lính cứu hỏa luôn dằn vặt, tự trách vì không thể cứu được người. Như vụ cháy tại căn nhà bán nhang đèn và giấy vàng mã trên đường Hàn Hải Nguyên (phường 10, quận 11) làm 3 người chết, 2 người bị thương vào tối 5-3-2013 là minh chứng cho nỗi đau ấy. Cứ mỗi lần ai đó nhắc tới hay vô tình nhớ về, Đông Thảo cùng đồng đội lại cảm thấy day dứt... Căn nhà xảy ra hỏa hoạn có rất nhiều nhang đang phát cháy nên việc dập lửa gặp khó khăn, chỉ vài phút lửa và khói đã bao trùm. Mặc dù, các lực lượng đã rất nỗ lực, nhưng chỉ đưa được 3 người bị mắc kẹt ra bên ngoài, còn 3 người khác thì... “Tổ trinh sát - trong đó có tôi - đã cố gắng tìm kiếm các nạn nhân nhưng không thể tìm thấy, đến khi đám cháy được khống chế thì chúng tôi chỉ có thể đưa thi thể của 3 nạn nhân ra ngoài. Trước cảnh thương tâm đó, ai cũng xót xa và chúng tôi đã sống trong sự dằn vặt và tự giằng xé bản thân trong suốt thời gian qua” – Đông Thảo ngùi ngùi nhớ lại...

Khi nhắc về Đại úy Phạm Phi Long (Đội Chữa cháy chuyên nghiệp khu vực 2, Phòng Cảnh sát PCCC quận Bình Tân) đã

hi sinh khi làm nhiệm vụ vào ngày 12-9 vừa qua, Đông Thảo không khỏi nghẹn ngào. Anh ra đi khi tuổi còn rất trẻ, để lại người vợ đang mang thai 8 tháng, đứa con 2 tuổi cùng nhiều ước mơ còn dang dở. “Khi biết tin, tôi cảm thấy bàng hoàng và thương tiếc vô hạn đối với sự hi sinh anh dũng của anh. Anh ra đi, nhưng tấm gương của anh vẫn còn sống mãi trong lòng của mọi người, của những chiến sĩ PCCC như tôi. Gia đình anh, con cái của anh sẽ mãi tự hào khi có một người con, người chồng, người cha anh dũng như thế” - anh chia sẻ.

Nói về những dự định sắp tới, Đông Thảo nói, “Còn phải học hỏi rất nhiều”. Đó cũng là điều anh luôn tự dặn lòng, trau dồi hoàn thiện bản thân, để trở thành một người lính cứu hỏa giỏi, không chỉ vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ mà đòi hỏi phải giàu kinh nghiệm. Vì vậy, anh luôn ý thức học hỏi ở mọi nơi, học ở nhiều người, từ cấp trên, từ đồng đội, học từ nhân dân...

Năm 2015 và 2016, tại hội nghị tổng kết phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc”, anh vinh dự đạt Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, cũng trong 2 năm này anh được Đảng ủy Phòng Cảnh sát PCCC quận 11 tặng giấy khen là “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Năm 2016 - 2017, anh được Ban Thường vụ Thành ủy tặng bằng khen về học tập và

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Về các hoạt động, phong trào của đơn vị, Đông Thảo thường xuyên phối hợp với cán bộ quản lý địa bàn tham gia tuyên truyền về công tác PCCC tại các cơ sở, trường học, khu dân cư. Anh cũng tích cực tham gia hoạt động thể dục thể thao như đá bóng, bóng chuyền... nâng cao thể lực phục vụ cho công tác, đồng thời xây dựng phong trào đoàn của đơn vị. Mới đây, anh là vận động viên chính thức của Phòng Cảnh sát PCCC quận 11 tham gia thi đấu tại Hội thao nghiệp vụ CNCH lần thứ I năm 2017 do UBND TP.HCM phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC và CNCH (Bộ Công an), Cảnh sát PCCC TP.HCM tổ chức. Trong hội thao này, anh đã góp phần giúp đơn vị đạt giải 4 toàn đoàn.

Đại úy Võ Minh Hòa - Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội chữa cháy chuyên nghiệp, Phòng Cảnh sát PCCC quận 11, là người đã dìu dắt và “đôi theo” suốt quá trình học tập và công tác của đồng chí Đông Thảo trong nhiều năm qua, nhận xét: “Một đức tính mà tôi quý nhất ở đồng chí Thảo là người có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, không ngại khó khăn, hiểm nguy. Đồng chí đã cùng tôi tham gia dập tắt nhiều vụ cháy, nhiều hoạt động CNCH và qua những lần đó, tôi thấy Đông Thảo là người rất biết quan tâm, lo lắng, biết giúp đỡ đồng đội mình khi gặp khó khăn”... □

QUY ĐỊNH MỚI VỀ VIỆC TRUY TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

Sở tay Xây dựng Đảng số 8-2017 đã trả lời câu hỏi của bạn đọc về việc xét truy tặng huy hiệu đảng. Câu hỏi như sau: “Bố tôi tham gia hoạt động cách mạng từ năm 1946; từ năm 1954 đến năm 1973 tham gia chính quyền địa phương; năm 1974 được nghỉ hưu. Ông vào Đảng ngày 10-8-1948, chính thức ngày 10-12-1948. Bố tôi mất vào ngày 26-9-1998; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi đảng. Bố tôi đã được cấp ủy nơi bố tôi sinh hoạt khi còn sống làm thủ tục đề nghị truy tặng Huy hiệu 50 năm tuổi đảng đợt ngày 19-5-2017. Xin hỏi, bố tôi có được truy tặng Huy hiệu 45 năm tuổi đảng không?”.

Tạp chí đã trả lời: “Căn cứ vào Mục 18, Điểm 18.2 của Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20-9-2016 của Ban Bí thư “Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng” có nêu: Đảng viên đã từ trần trước ngày ban hành hướng dẫn này mà lúc còn sống đã có đủ tuổi đảng (tính theo tháng) theo quy định tại Mục 27, Điểm 27.3, Tiết a Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25-7-2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Quy định thi

hành Điều lệ Đảng thì được xét truy tặng huy hiệu đảng”.

Tuy nhiên, sau khi Tạp chí phát hành được ít lâu, Ban Tổ chức Trung ương đã có hướng dẫn mới về vấn đề này. Nay Ban Biên tập xin bổ sung cho rõ như sau: *Công văn số 3544-CV/BTCTW ngày 23-8-2017 của Ban Tổ chức Trung ương về xét tặng Huy hiệu 45 năm tuổi đảng có đoạn: “Không đặt vấn đề tặng, truy tặng Huy hiệu 45 năm tuổi đảng đối với những đảng viên đã nhận huy hiệu đảng có số năm tuổi đảng cao hơn và những đảng viên đến trước ngày 25-7-2016 đã có đủ 50 năm tuổi đảng”, đảng viên đến trước ngày 25-7-2016 đã có đủ 50 năm tuổi đảng là nói về mốc thời gian để tính tuổi đảng, không phụ thuộc vào đảng viên đó nhận Huy hiệu 50 năm tuổi đảng”.*

Theo các quy định và hướng dẫn trên, nếu tính từ ngày bố của đồng chí vào Đảng (tháng 8-1948) đến khi từ trần (tháng 9-1998) đến trước ngày 25-7-2017 thì bố của đồng chí có tuổi đảng là 50 năm 1 tháng. *Nhưng do bố của đồng chí đã đủ điều kiện truy tặng Huy hiệu 50 năm tuổi đảng nên không được truy tặng Huy hiệu 45 năm tuổi đảng* □

TRÍ THỨC NAM BỘ THAM GIA XÂY DỰNG NỀN GIÁO DỤC KHÁNG CHIẾN (1945 – 1954)

ThS. LƯU MAI HOA^(*)

Thành công của Cách mạng tháng Tám đã đập tan xiềng xích nô lệ ngót trăm năm của thực dân Pháp, kết liễu các chính sách mà thực dân Pháp đã áp đặt hòng thống trị và khai thác Việt Nam, trong đó, phải kể đến chính sách văn hóa “ngu dân”. Năm 1925, trong tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp*, Hồ Chí Minh đã viết: “Để có thể đánh lừa dư luận bên Pháp và bóc lột dân bản xứ một cách êm thấm, bọn cá mập của nền văn minh không những đầu độc nhân dân An Nam bằng rượu cồn và thuốc phiện, mà còn thi hành một chính sách ngu dân triệt để”; “nhân dân Đông Dương khẩn khoản đòi mở trường học vì trường học thiếu một cách nghiêm trọng... nhưng vẫn không tìm được chỗ cho con học”, và “‘làm cho dân ngu để dễ trị’, đó là chính sách mà các nhà cầm quyền ở các thuộc địa của chúng ta ưa dùng nhất”⁽¹⁾.

Nhận thức được tầm quan trọng đặc biệt của giáo dục đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ nước nhà, ngay trong “Chương trình Việt Minh” (năm 1941), Đảng đã chủ trương: “*Hủy bỏ giáo dục nô lệ, gây dựng nền quốc dân giáo dục, cưỡng bức giáo dục đến bậc sơ đẳng, cho các dân tộc được dùng tiếng mẹ đẻ mình, phổ thông trong*

việc giáo dục mình. Lập các trường chuyên môn quân sự, chính trị, kỹ thuật để đào tạo các lớp nhân tài. Giúp đỡ và khuyến khích các hạng trí thức để họ được phát triển tài năng của họ”⁽²⁾.

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Chính phủ lâm thời đã công bố “Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”, trong đó, vấn đề thứ hai là phải chống nạn dốt; vì “nạn dốt là một trong những phương pháp độc ác mà bọn thực dân dùng để cai trị chúng ta. Hơn chín mươi phần trăm đồng bào chúng ta mù chữ” và “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”⁽³⁾. Ngày 8-9-1945, Chính phủ đã ký Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ. Trong Lời kêu gọi “Chống nạn thất học”, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ:

*“Quốc dân Việt Nam!
Muốn giữ vững nền độc lập,
Muốn làm cho dân mạnh nước giàu,
Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ”.*

Hưởng ứng chủ trương của Đảng và

^(*) Giảng viên Trường Đại học Sư phạm TP.HCM.

Chính phủ, hưởng ứng Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong trào dạy và học chữ Quốc ngữ lan rộng trên cả nước, nhà nhà đi học, người người đi học, lời cuốn mọi tầng lớp, mọi giới, mọi lứa tuổi tham gia.

Tại Sài Gòn, Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam bộ đã tiến hành thành lập hệ thống giáo dục từ thành phố, thị xã, xuống tận huyện xã. Ở cấp tỉnh có ty giáo dục, ở huyện có phòng giáo dục. Năm 1947, Xứ ủy chỉ đạo thành lập Sở Giáo dục Nam bộ, với mục tiêu “Quét sạch tàn tích văn hóa ngu dân, nô dịch của thực dân Pháp, xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam, dựa trên ba nguyên tắc: dân tộc, khoa học và đại chúng”⁽⁴⁾. Nhiệm vụ cụ thể của Sở lúc này là chống thất học, nhanh chóng thanh toán nạn mù chữ và tiếp đến là nâng cao trình độ văn hóa cho nhân dân. Sở đã thành lập Phòng Tu thư và xuất bản tờ *Học báo*, phụ trách việc biên soạn chương trình và tài liệu giáo khoa kháng chiến.

Cũng trong năm 1947, Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam bộ đã cho mở Trường Trung học Thái Văn Lung – trường trung học kháng chiến đầu tiên – do giáo sư Ca Văn Thỉnh làm Hiệu trưởng, sau đó mở thêm các trường Nguyễn Văn Tố, Huỳnh Phan Hộ. Năm 1952, Đoàn Thanh niên Cứu quốc Nam bộ

đã giao cho dược sĩ Nguyễn Duy Cương, Trưởng ban Tuyên huấn, mở Trường Trung học Tiên phong.

Trong những ngày đầu khó khăn, vừa kháng chiến vừa kiến quốc, Đảng bộ và chính quyền kháng chiến đã vận động, tập hợp một lượng lớn trí thức đảm nhận nhiệm vụ giáo dục, huy động đội ngũ cán bộ có trình độ văn hóa từ thành chung đến tú tài để đào tạo thành cán bộ chuyên trách giáo dục.

Đầu năm 1947, tình hình chiến tranh ở Nam bộ ngày càng ác liệt, hệ thống giáo dục kháng chiến ra đời thiếu thốn về mọi mặt, từ đội ngũ giáo viên, tài liệu, sách giáo khoa, trường lớp, đến đồ dùng giảng dạy. Từ chính sách kêu gọi, vận động của tổ chức đảng bộ và chính quyền kháng chiến, lực lượng trí thức Nam bộ đã giã từ cuộc sống đô thị, ra bưng biển tham gia kháng chiến. Tại đây, họ đã góp sức quan trọng trong việc xây dựng



Người dân đọc chữ tại bến đò, bến sông. Ảnh: TL.

nền giáo dục kháng chiến ở Nam bộ ngày một lớn mạnh.

Người trí thức đầu tiên được cử làm Giám đốc Nha Học chính Sài Gòn sau khi Cách mạng tháng Tám thành công là giáo sư Nguyễn Văn Chí. Là trí thức yêu nước, ông đã tham gia tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Sài Gòn. Khi thực dân Pháp tái xâm lược miền Nam, ông bị bắt vì tham gia Liên đoàn Viên chức Sài Gòn – Chợ Lớn. Sau khi được trả tự do, năm 1947, ông cùng nhiều trí thức yêu nước khác “nộp với giáo” ra chiến khu. Tháng 8-1947, Sở Giáo dục Nam bộ được thành lập, ông được giao nhiệm vụ làm Giám đốc Sở.

Cùng làm việc tại Sở còn có giáo sư Lê Văn Chí. Ông tham gia Thanh niên Tiền phong sau ngày 9-3-1945, sau đó tham gia Cách mạng tháng Tám, hoạt động trong Nghiệp đoàn Giáo học công khai và bí mật, tuyên truyền vận động giáo chức ủng hộ kháng chiến. Là trí thức có lòng yêu nước nhiệt thành, ông đã cùng các đồng chí của mình băng rừng vượt suối, tham gia kháng chiến. Ngoài hoạt động tại Sở Giáo dục Nam bộ, ông còn dạy và làm Hiệu trưởng các trường trung học Nguyễn Văn Tố, Thái Văn Lung, Huỳnh Phan Hộ.

Ngoài ra, tham gia làm việc trong Sở Giáo dục Nam bộ còn có nhiều nhà trí thức khác, như các giáo sư Ca Văn Thỉnh, Trần Văn Nhung, Đặng Minh Trứ, Nguyễn Văn Nghĩa, Lê Văn Cẩm, Trần Văn Hanh, Nguyễn Thượng Tư, tiến sĩ Lê Văn Thiêm, thạc sĩ Hoàng Xuân Nhị... và nhiều văn nghệ sĩ, nhà báo, nhà thơ, họa sĩ, nhạc sĩ...

Nhiệm vụ đầu tiên mà lực lượng trí thức Nam bộ đảm nhiệm là biên soạn tài liệu dạy và học cho các trường trung học ở vùng giải phóng, mặc dù không có một tài liệu tham khảo nào. Họ vừa xây dựng chương trình giáo khoa vừa rút kinh nghiệm qua thực tiễn giảng dạy để bổ sung, hoàn thiện dần. Đây là một nhiệm vụ vô cùng khó khăn nhưng thể hiện rõ sự sáng tạo của giới trí thức lúc bấy giờ, góp phần quan trọng trong việc định hình và phát triển nền giáo dục cách mạng.

Đến cuối năm 1948, nỗ lực chống thất học, thanh toán nạn mù chữ ở Nam bộ đã đạt hiệu quả. Lực lượng dạy bình dân học vụ đã phát triển đến tận các ấp, xã, và cả những vùng bị địch tạm chiếm. Phong trào toàn dân tham gia xóa mù chữ lan rộng khắp Sài Gòn – Chợ Lớn – Gia Định. Đến cuối năm 1952, toàn Nam bộ có ít nhất là 112 xã xóa xong nạn mù chữ.

Đội ngũ trí thức Nam bộ ngoài lực lượng tham gia kháng chiến ở chiến khu, còn một lực lượng không nhỏ trí thức hoạt động trong các cơ sở giáo dục nội thành, từ bậc tiểu học đến cao đẳng, đại học. Lực lượng này góp phần thực hiện nhiệm vụ nâng cao trình độ dân trí cho nhân dân, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cho sự nghiệp kháng chiến kiến quốc. Đặc biệt, ở bậc đại học, phong trào đấu tranh của sinh viên, giáo chức được sự ủng hộ của nhân sĩ, trí thức đòi thực dân Pháp và chính phủ bù nhìn tiến hành thực hiện chuyển ngữ Việt trong trường học và đảm bảo tính dân tộc, tính nhân dân, không lệ thuộc vào văn hóa

nước ngoài, đã diễn ra sôi nổi từ năm 1946 đến năm 1954⁽⁵⁾.

Đóng góp cho sự nghiệp xây dựng nền giáo dục kháng chiến thời kỳ 1945 – 1954 còn phải kể đến vai trò của Hội Truyền bá chữ Quốc ngữ. Ra đời từ ngày 18-8-1944, Hội đã tập hợp đông đảo nhân sĩ, trí thức có tên tuổi ở Nam bộ như Michel Văn Vĩ (Chánh Hội trưởng), Lý Vĩnh Khuông (Khuông Việt), Trần Văn Đôn, Trần Quang Đệ, Huỳnh Tấn Phát, Phạm Thiều, Trần Văn Hanh, Nguyễn Văn Duyên, Hồ Văn Lái, Hồ Đắc Thăng... Phong trào truyền bá chữ Quốc ngữ từ đó đã lan tỏa một cách nhanh chóng đến các tỉnh ở Nam kỳ. Ngày 7-9-1952, Hội ra mắt trở lại đồng bào Sài Gòn – Chợ Lớn, bổ sung thêm nguồn lực trí thức hùng hậu như Trần Kim Quan, Nguyễn Văn Liễn, Tạ Đình Thuận, Lê Quang Hộ, Thuận Phong, Lê Thọ Xuân, Trọng Toàn, Nguyễn Văn Kiêm... Dưới danh nghĩa đẩy mạnh phong trào chống giặc đốt, Hội có nhiều hoạt động tích cực, sôi nổi; chỉ trong vòng một thời gian ngắn, phong trào học chữ Quốc ngữ từ nội thành đến ngoại thành đều được khôi phục và phát triển nhanh chóng. Hội vừa chống giặc đốt, vừa phổ biến văn hóa dân tộc, vừa giáo dục tinh thần yêu nước trong nhân dân, khơi dậy mạnh mẽ ý thức tự tôn dân tộc và ý chí bảo vệ chủ quyền quốc gia dân tộc trong đồng bào, chống các tác phẩm đồi trụy, lối sống thực dụng, chính sách giáo dục nô dịch của thực dân Pháp. Hoạt động của Hội đã góp phần tạo nền tảng vững chắc cho nền giáo dục kháng chiến thời kỳ chiến tranh gian khổ, khốc liệt. Những vùng có phong trào mạnh mẽ nhất phải kể

đến là Tân Định, Đa Kao, Cầu Ông Lãnh, Bàn Cờ, Chợ Thiếc, Xóm Củi... Mỗi vùng mở từ ba đến năm lớp, mỗi lớp có khoảng 15 đến 20 học viên học trong ba tháng. Ngoài ra, phong trào còn được phục hồi và hoạt động sôi nổi ở các vùng Gia Định, Biên Hòa, Mỹ Tho, Thủ Dầu Một...

*

Có thể nói, nền giáo dục kháng chiến đã góp phần to lớn trong xóa mù chữ, phổ cập kiến thức trong nhân dân, phát triển giáo dục từ bậc tiểu học đến trung học, làm nền tảng cho việc phát triển giáo dục đại học sau này. Mặt khác, nền giáo dục kháng chiến còn cung cấp cho cách mạng một lực lượng cán bộ có đủ trình độ văn hóa và chính trị để hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà cách mạng giao phó, đẩy nhanh cuộc kháng chiến đến thắng lợi, kết thúc thành công công cuộc kháng chiến kiến quốc đầy gian khổ mà vinh quang. Ngành giáo dục non trẻ của Sài Gòn – Chợ Lớn – Gia Định, với sự đóng góp đáng kể của lực lượng trí thức, đã hoàn thành sứ mệnh mà Đảng và Chính phủ giao phó trong suốt chặng đường 9 năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược □

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.97-99.

⁽²⁾ Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.153.

⁽³⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, sđd, tr.16.

⁽⁴⁾ Nhiều tác giả, Mùa thu rồi ngày hăm ba, tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.87.

⁽⁵⁾ Hồ Hữu Nhựt (chủ biên), Trí thức Sài Gòn – Gia Định 1945 – 1975, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.159.

NHÂN SỰ MỚI

(Từ ngày 20-8-2017 đến 20-9-2017)

Số TT	Họ và tên	Chức vụ cũ	Chức vụ mới
1	Nguyễn Thị Thu Vân	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Giám đốc Bưu điện thành phố	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Bưu điện thành phố
2	Phan Văn Xứng	Phó Chính ủy Bộ Tư lệnh thành phố	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự thành phố, Phó Chính ủy Bộ Tư lệnh thành phố
3	Phùng Công Dũng	Phó Chủ tịch Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị thành phố	Chủ nhiệm Ủy ban Người Việt Nam ở nước ngoài
4	Đào Xuân Thọ	Hội viên Hội Cựu chiến binh phường 12, quận Tân Bình, nguyên Chủ nhiệm Chính trị Quân chủng Phòng - Không quân	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh thành phố nhiệm kỳ 2012 - 2017

Chi bộ Trường Tiểu học Giồng Ông Tố (quận 2)...

(Tiếp theo trang 37)

sinh có hoàn cảnh khó khăn, trung bình 75 triệu đồng/năm. Riêng năm học 2015 – 2016, hỗ trợ 2 học sinh bị bệnh hiểm nghèo 110 triệu đồng; đóng bảo hiểm cho 50 học sinh tổng cộng 80 triệu đồng. Ngoài ra, Trường vận động xã hội hóa làm thêm 2 vườn rau phục vụ công tác giảng dạy thực tế; hỗ trợ 2 trẻ bị bệnh ung thư của hai trường tiểu học ở quận 2 hơn 22 triệu đồng; khen thưởng học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập và các phong trào mỗi năm trên 90 triệu đồng...

Với những đóng góp, chăm lo thiết thực đó, năm 2012, Trường được Quận ủy

quận 2 biểu dương về công tác dân vận khéo; năm 2013, 2015 khen thưởng về công tác khuyến học, khuyến tài. Công đoàn Trường cũng liên tục nhiều năm liền đạt vững mạnh xuất sắc, được Công đoàn Giáo dục Việt Nam tặng Bằng khen... Trường cũng nhận được nhiều hình thức tuyên dương khác như Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2012), Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2010); Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo (năm 2007, 2015), Bằng khen của UBND thành phố (năm 2010, 2013, 2015), cờ thi đua xuất sắc của UBND thành phố (năm 2009, 2014, 2016)... □

THUE trang 1

THUE trang 2